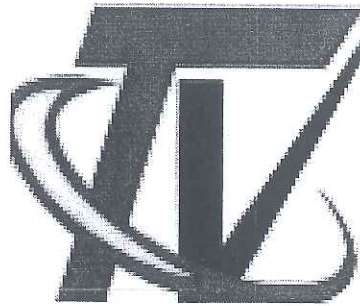


**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ
XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG**



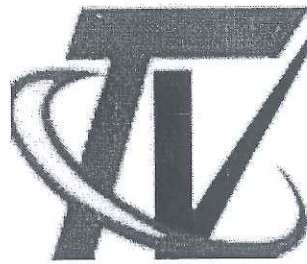
**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

Nam Định, tháng 05 năm 2021



Phụ lục số 34
MẪU BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
(Ban hành kèm theo Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHỨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

(Công văn chấp thuận số 4324/UBCK-GSĐC ngày 07/07/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0600446389 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp ngày 12/06/2008, cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 22/11/2019.

Địa chỉ trụ sở chính: 95 Nguyễn Công Trứ, khu đô thị mới Hòa Vượng, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Số điện thoại: 0912164357

Email: thinhvuongxld@gmail.com

Website: www.thinhvuongvn.com

Vốn điều lệ đã góp tại ngày 31/03/2021: 30.000.000.000 đồng

Phụ trách công bố thông tin
Họ và tên: Trần Đình Thắng
Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Số điện thoại: 0912164357

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu tổ chức công ty	13
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	13
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	19
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	21
6. Hoạt động kinh doanh	23
7. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất	35
8. Vị thế của công ty trong ngành	37
9. Chính sách đối với người lao động	41
10. Chính sách cổ tức	44
11. Tình hình hoạt động tài chính	44
12. Tài sản.....	53
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	54
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	55
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	55
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	56
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	57
1. Hội đồng quản trị.....	57
2. Ban kiểm soát.....	62
3. Ban Giám đốc.....	65
4. Kế toán trưởng	65
5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	66
6. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.....	67
7. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định.....	78
III. CAM KẾT.....	79

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

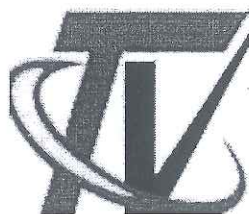
BCTC	:	Báo cáo tài chính
BGD	:	Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng.
BKS	:	Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng.
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng.
CTCP	:	Công ty cổ phần.
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng.
Giấy CNĐKKD	:	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
HĐQT	:	Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng.
HNX	:	Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
VCSH	:	Vốn chủ sở hữu.
DTT	:	Doanh thu thuần.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Tên, địa chỉ của công ty đại chúng

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG
- Tên tiếng Anh :
- Tên viết tắt :
- Trụ sở chính : 95 Nguyễn Công Trứ, khu đô thị mới Hòa Vượng, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Điện thoại : 0912.164.357
- Website : Thinhvuongvn.com
- Email : thinhvuongxld@gmail.com
- Biểu tượng của Công ty:



- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng chẵn)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh : số 0600446389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 12/06/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 22/11/2019
- Người đại diện theo pháp luật : Ông Trần Đình Thắng – Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

1.2. Ngành nghề kinh doanh chính

Ngành nghề kinh doanh: Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0600446389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 12/06/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 22/11/2019, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây lắp đường dây và trạm biến áp điện đến 35KV	4321 (chính)
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn văn phòng phẩm	4649
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư, thiết bị ngành điện.	4663
4.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

5.	Vận tải hành khách đường bộ khác; Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng bằng đường bộ	4932
6.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi	4290
7.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ;	4210
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
9.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện.	1629
10.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh; Chi tiết: Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, văn phòng phẩm, máy móc, thiết bị phụ tùng máy văn phòng;	4773
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí	2592
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị thi công công trình	7730
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; Chi tiết: Mua bán điện thoại các loại	4652
14.	Hoạt động viễn thông khác; Chi tiết: Đại lý dịch vụ bưu chính, viễn thông	6190
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị thi công công trình; Máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
16.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4312
17.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: mua bán lương thực, hàng nông, lâm, thủy hải sản, phân bón nông nghiệp (trừ các loại Nhà nước cấm)	4620
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Mua bán lương thực, hàng nông, lâm, thủy hải sản, phân bón nông nghiệp;	4669
19.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Sản xuất sản phẩm từ Plastic	2220
22.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

23.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu; Chi tiết: Khai thác khoáng sản;	0899
24.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	In ấn;	1811
27.	Dịch vụ liên quan đến in;	1812
28.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
29.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
30.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy photo, máy văn phòng các loại	3312
31.	Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông. Đại lý mua bán ký gửi các thiết bị ngành bưu chính viễn thông, linh kiện điện tử.	4610
32.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ thương mại;	4690
33.	Bán buôn đồ uống. Chi tiết: Bia, rượu, nước ngọt, nước giải khát	4633

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn văn phòng phẩm	4649
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư, thiết bị ngành điện.	4663
3.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ thương mại;	4690
4.	Bán buôn đồ uống. Chi tiết: Bia, rượu, nước ngọt, nước giải khát	4633
5.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây lắp đường dây và trạm biến áp điện đến 35KV	4321

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng (mã số doanh nghiệp 0600446389) có trụ sở chính đặt tại 95 Nguyễn Công Trứ, khu đô thị mới Hòa Vượng, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tiền thân là Công ty cổ phần Thương mại Hoàng Anh Thắng được thành lập bởi 03 cổ đông sáng lập vào ngày 12 tháng 06 năm 2008, với số vốn góp ban đầu là 950 triệu đồng để bắt đầu triển khai kinh doanh thương mại, tập trung mua bán văn phòng phẩm, thiết bị văn phòng.

Từ lĩnh vực kinh doanh gốc với số vốn nhỏ, Công ty Cổ phần Thương mại Thương mại Hoàng Anh Thắng không ngừng nỗ lực phát triển quy mô cũng như đa dạng hóa mặt hàng, đưa đến cho khách hàng những sản phẩm tốt với giá cả hấp dẫn. Công ty tăng vốn điều lệ lên 5 tỷ đồng và đăng ký thêm nhiều ngành nghề và đổi tên thành Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng vào Quý I năm 2016. Một mặt nắm bắt được tình hình thị trường, nhu cầu nội địa; một mặt có kinh nghiệm và không ngừng tìm tòi, học hỏi các lĩnh vực mới; ban lãnh đạo của Công ty đã vạch ra chiến lược mở rộng sang những lĩnh vực kinh doanh có thể đem lại nguồn thu và hiệu quả lớn. Đó cũng chính là lý do Thịnh Vượng đã có những bước tiến về quy mô vốn và đầu tư vào những doanh nghiệp triển vọng, cho thấy tham vọng nâng tầm, bước ra ngưỡng giới hạn một doanh nghiệp nhỏ, từng ngày khẳng định thương hiệu của mình.

Năm 2019, sau khi nghiên cứu và làm việc với các đơn vị trong khu vực, Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ, một phần đầu tư vào hai công ty liên kết thuộc lĩnh vực xây lắp điện là Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường và Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát, một phần bổ sung vốn lưu động. Cuối năm 2020, Công ty đã thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường.

Công ty đã được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận Hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Văn bản số 4324/UBCK-GSĐC ngày 07 tháng 07 năm 2020.

Công ty đã được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 46/2020/GCNCP-VSD ngày 16 tháng 07 năm 2020, mã chứng khoán: TV6.

Ngày Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng: 24/01/2020

Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng:

- + Số lượng cổ đông: 110 cổ đông.
- + Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 107 cổ đông
- + Tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải là cổ đông lớn: 2.400.000 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 80%).



Trụ sở Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lập điện Thịnh Vượng

Công ty tự hào đã phát triển thương mại của khu vực, đóng góp đáng kể tiền thuế vào Ngân sách Nhà nước tại tỉnh Nam Định, được Cục thuế tỉnh Nam Định công nhận là đơn vị chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế và là một trong những doanh nghiệp triển vọng của thành phố Nam Định.

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Xét về thời gian, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng đã thành lập được gần 13 năm, các thành viên HĐQT hầu hết là những người có kinh nghiệm về nhiều lĩnh vực khác bên cạnh lĩnh vực thương mại và xây lắp điện. Công ty cũng triển khai và áp dụng những triết lý, mô hình quản lý hiệu quả giúp luôn đảm bảo quá trình quản trị nhân lực, quá trình kinh doanh trôi chảy và hàng hóa sản phẩm cung cấp có chất lượng tốt - phù hợp nhất, giá cả hợp lý nhất, cách thức phục vụ chuyên nghiệp nhất nhằm thỏa mãn và làm hài lòng khách hàng, luôn đồng hành và phát triển cùng với khách hàng. Đặc biệt, Công ty luôn chú trọng đến việc đào tạo phát triển quản trị nguồn nhân lực chiến lược, chăm lo đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, xây dựng Thịnh Vượng trở thành một môi trường làm việc năng động nơi người lao động - tài sản quý giá nhất của Công ty được làm việc ngày một chuyên nghiệp, tập trung và đạt năng suất cao. Đây chính là giá trị cốt lõi tạo lên vị thế và thương hiệu của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng.

1.4. Quá trình tăng vốn từ thời điểm thành lập

Ngày 12/06/2008, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng được thành lập với tên ban đầu là Công ty cổ phần Thương mại Hoàng Anh Thắng có vốn điều lệ ban đầu là 950 triệu đồng.

Từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 02 lần tăng vốn (số vốn điều lệ hiện nay là 30 tỷ đồng). Chi tiết quá trình tăng vốn được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 1: Báo cáo các đợt tăng vốn của Công ty

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành
1	12/06/2008		950.000.000	Thành lập Công ty cổ phần Thương mại Hoàng Anh Thắng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần - mã số 0600446389
2	03/2016	4.050.000.000	5.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
3	08/2019	25.000.000.000	30.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu

Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

➤ **Lần 1: Phát hành tăng vốn từ 950.000.000 đồng lên 5.000.000.000 đồng**

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 950.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 5.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
- Tỷ lệ phát hành : 19:81
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu
- Phương thức góp vốn : Bằng tiền
- Mục đích sử dụng vốn phát hành : Bổ sung nguồn vốn lưu động và mua tài sản cố định
- Ngày phát hành : 23/12/2015
- Ngày hoàn thành phát hành : 30/03/2016
- Số lượng phát hành : 40.500 cổ phần
- Giá phát hành : 100.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 4.050.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 03 người

• **Chi tiết góp vốn của các cổ đông (mệnh giá 100.000 đồng/cp)**

STT	Cổ đông góp vốn	Số cổ phần có quyền mua	Số cổ phần đăng ký mua	Giá trị vốn góp thêm (VND)	Phương thức góp vốn
1	Trần Đình Thắng	32.400	32.400	3.240.000.000	Bằng tiền
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	6.075	6.075	607.500.000	Bằng tiền
3	Hoàng Thu Anh	2.025	2.025	202.500.000	Bằng tiền
	Tổng cộng	40.500	40.500	4.050.000.000	

• **Cơ sở pháp lý:**

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường (lần 1) năm 2015 số: 02/2015/HAT/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/12/2015 thông qua phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 19:81; tăng vốn từ 950.000.000 đồng lên 5.000.000.000 đồng và ủy quyền cho Giám đốc thực hiện kế hoạch tăng vốn.

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0600446389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 04 tháng 01 năm 2016.

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

• **Thực tế sử dụng vốn:**

STT	Nội dung sử dụng vốn	Thời gian sử dụng vốn	Số vốn sử dụng
1	Thanh toán mua xe Mazda CX5	11/01/2016	475.000.000
2	Mua hàng hóa nhập kho	20/01/2016 đến 20/04/2016	3.525.000.000
3	Nhập quỹ và tiêu khác	Năm 2016	50.000.000
Tổng cộng			4.050.000.000

➤ **Lần 2: Phát hành tăng vốn từ 5.000.000.000 đồng lên 30.000.000.000 đồng**

• **Chi tiết đợt phát hành:**

- Vốn thực góp trước khi phát hành : 5.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp sau khi phát hành : 30.000.000.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
- Tỷ lệ phát hành : 1:5
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu
- Phương thức góp vốn : Bằng tiền
- Mục đích sử dụng vốn phát hành : Bổ sung nguồn vốn kinh doanh, đầu tư và mua sắm tài sản
- Ngày phát hành : 05/08/2019
- Ngày hoàn thành phát hành : 12/08/2019
- Số lượng phát hành : 2.500.000 cổ phần
- Giá phát hành : 10.000 đồng/cp
- Tổng giá trị phát hành : 25.000.000.000 đồng
- Số lượng người tham gia đợt phát hành: 03 người

• **Chi tiết góp vốn của các cổ đông (mệnh giá 10.000 đồng/cp)**

STT	Cổ đông góp vốn	Số cổ phần có quyền mua	Số cổ phần đăng ký mua	Giá trị vốn góp thêm (VND)	Phương thức góp vốn
1	Trần Đình Thắng	2.000.000	2.000.000	20.000.000.000	Bằng tiền
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	375.000	375.000	3.750.000.000	Bằng tiền
3	Hoàng Thu Anh	125.000	125.000	1.250.000.000	Bằng tiền
	Tổng cộng	2.500.000	2.500.000	25.000.000.000	

• **Cơ sở pháp lý:**

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

+ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường (lần 1) năm 2019 số: 02/2019/DTV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/08/2019 thông qua phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:5; tăng vốn từ 5.000.000.000 đồng lên 30.000.000.000 đồng và ủy quyền cho Giám đốc thực hiện kế hoạch tăng vốn.

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0201282851 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 26 tháng 08 năm 2019.

• **Thực tế sử dụng vốn:**

STT	Nội dung sử dụng vốn	Thời gian sử dụng vốn	Số vốn sử dụng
1	Đầu tư mua cổ phần của CTCP Thương mại Dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường	08/08/2019 đến 09/09/2019	9.800.000.000
2	Đầu tư mua cổ phần của CTCP Tư vấn Xây dựng điện Hoàng Phát	09/08/2019 đến 12/09/2019	4.800.000.000
3	Trả trước tiền mua kho	12/08/2019	5.000.000.000
4	Bổ sung vốn lưu động (*)	23/08/2019 đến 30/09/2019	5.400.000.000
Tổng cộng			25.000.000.000

(*) Công ty sử dụng khoản vốn lưu động 5,4 tỷ đồng huy động được từ đợt tăng vốn trong năm 2019 chủ yếu là cho việc mua hàng hóa nhập kho với tổng giá trị 5.816.541.822 (sử dụng thêm nguồn hơn 400 triệu đồng từ vốn lưu động đã có trước đó).

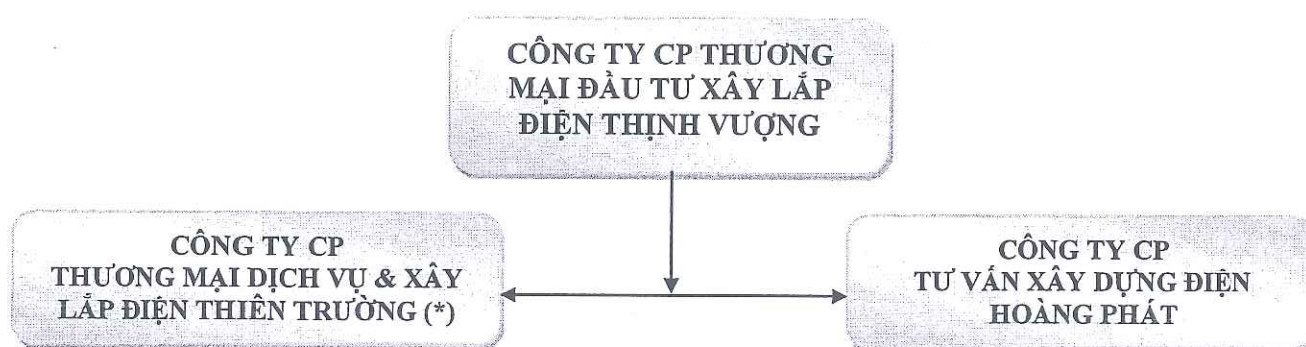
1.5. Giới thiệu chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: TV6
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 3.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hoặc của tổ chức Đăng ký giao dịch: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn điều lệ thực góp của Công ty).
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: 49%
- Tại thời điểm ngày 19/02/2021, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng là 0 cổ phần (tương ứng 0% vốn điều lệ).

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



(*) Tính đến thời điểm hiện tại đã không còn là công ty liên kết

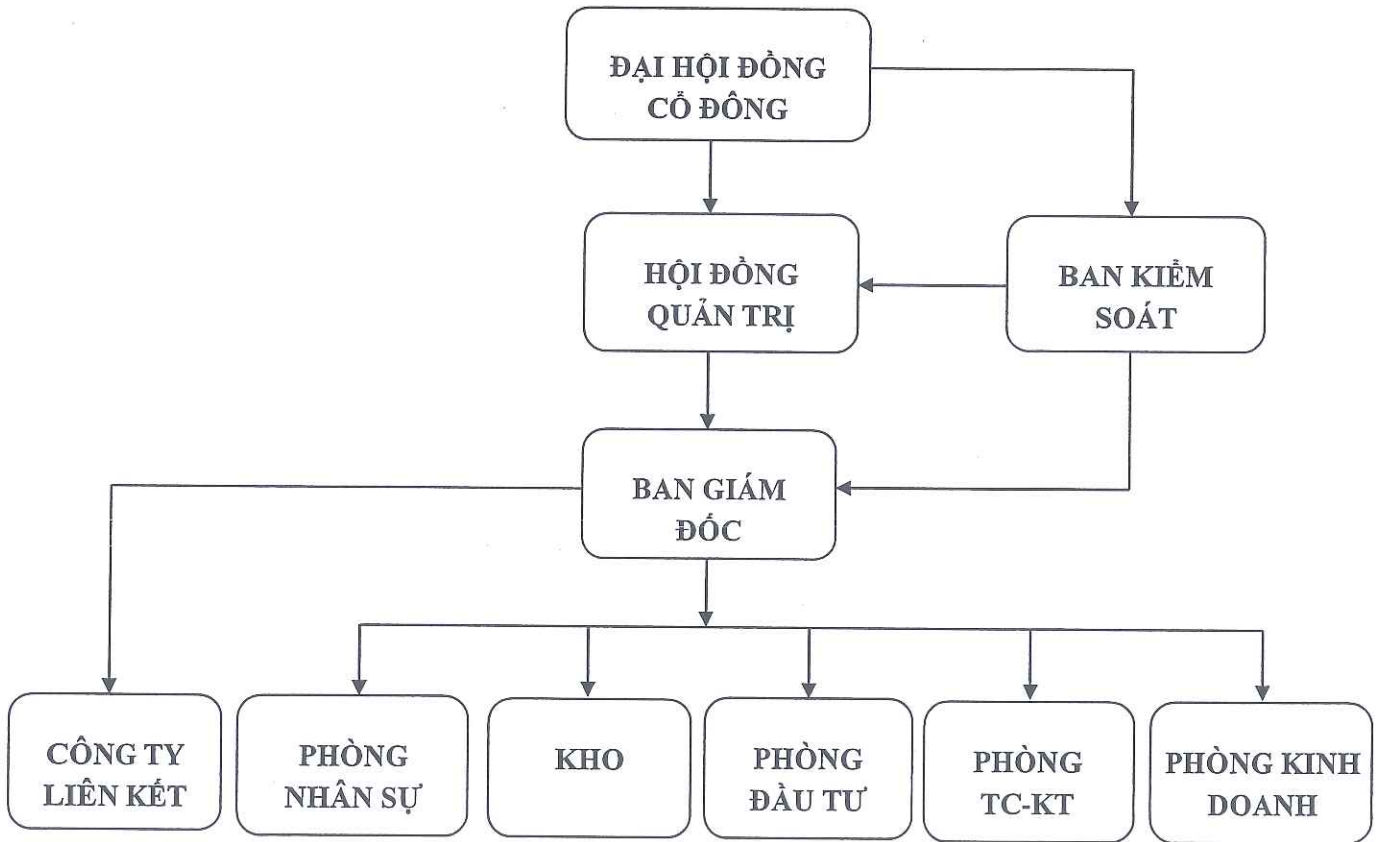
Năm 2020, Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng có hai công ty liên kết là Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường (sở hữu 49% cổ phần) và Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát (sở hữu 48% cổ phần). Ngày 28/12, Công ty đã thoái vốn tại Thiên Trường; đến thời điểm hiện tại, Công ty chỉ có một công ty liên kết là Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

3.1 Sơ đồ bộ máy quản lý

Hiện tại, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty Cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty như sau:

Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



3.2. Diễn giải sơ đồ

3.2.1. Đại Hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;
- Quyết định số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;

- Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Quyết định số thành viên HĐQT;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

3.2.2. Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty, do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.
- Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

○ Ông Trần Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT
○ Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT không độc lập
○ Bà Hoàng Thu Anh	Thành viên HĐQT không độc lập
○ Ông Vũ Ngọc Hoàng	Thành viên HĐQT độc lập
○ Bà Hoàng Thị Hồng	Thành viên HĐQT độc lập

3.2.3. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ;
- Cơ cấu Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay như sau:
 - o Bà Bùi Thùy Giang Trưởng ban
 - o Bà Nguyễn Thị Duyên Thành viên
 - o Bà Trần Thị Thanh Nguyệt Thành viên

3.2.4. Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.
- Cơ cấu Ban Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:
 - o Ông Trần Đình Thắng Giám đốc
 - o Bà Nguyễn Thị Thanh Hương Phó Giám đốc

3.2.5. Các phòng ban khác:

• **Phòng Tài chính - Kế toán**

Là phòng chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, BGD về công tác tài chính kế toán, cụ thể là:

- Theo dõi, phản ánh sự lưu chuyển nguồn vốn kinh doanh của Công ty và tham mưu cho Ban lãnh đạo các vấn đề liên quan đảm bảo việc luân chuyển vốn, sử dụng vốn của công ty hiệu quả nhất;
- Kiểm tra, tính toán phân tích tài chính các hợp đồng, dự án của Công ty;
- Chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo tài chính kế toán trước Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các Cơ quan hữu quan. Theo dõi phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty;
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm, kế hoạch trung hạn, dài hạn của Công ty trình BGD, HĐQT phê duyệt;
- Tham mưu cho Ban Giám đốc về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ qua từng thời kỳ trong hoạt động kinh doanh. Tổ chức công tác kế toán, thống kê và bộ máy kế toán phù hợp với công tác tổ chức sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của Công ty;
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, trung thực, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Xác định và phản ánh chính xác, kịp thời, đúng chế độ, kết quả kiểm kê tài sản hàng kỳ. Đề xuất xử lý các khoản hao hụt, mất mát, hư hỏng (nếu có);
- Xét duyệt các báo cáo kế toán, thống kê và báo cáo tài chính của đơn vị trực thuộc. Lập, tổng hợp đầy đủ và gửi đúng hạn báo cáo kế toán, thống kê và quyết toán tài chính của Công ty theo chế độ qui định;
- Tổ chức kiểm tra kế toán trong nội bộ Công ty;
- Nghiên cứu các chế độ chính sách trong lĩnh vực thuế, tài chính, thống kê, luật doanh nghiệp... của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đưa ra cách thực hiện phù hợp;
- Tổ chức phổ biến và hướng dẫn kịp thời các chế độ, thể lệ tài chính, kế toán, thống kê hiện hành cho nội bộ bộ phận cũng như các bộ phận liên quan;
- Quản lý việc chuyển nhượng cổ phần, cổ phiếu của Công ty; phát hành sổ cổ đông Công ty;
- Tổ chức bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu kế toán của công ty.

• **Phòng Nhân sự**

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT/BGĐ để quản lý, điều hành công ty trong lĩnh vực nhân sự. Phòng nhân sự có các chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Đề xuất, tham mưu cho HĐQT/ BGĐ xây dựng chiến lược phát triển nhân sự đáp ứng chiến lược kinh doanh của Công ty;
- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mô hình tổ chức bộ máy điều hành của Công ty;
- Xây dựng chính sách nhân sự và chế độ đãi ngộ hợp lý trong nội bộ Công ty. Chủ động đề xuất, trực tiếp xây dựng các quy định, quy chế nội bộ liên quan đến công tác nhân sự của Công ty;
- Đảm bảo nguồn nhân lực cho các phòng/ban thành viên; Điều phối, đánh giá công việc, giám sát hiệu quả sử dụng nhân lực của các phòng/ban thành viên;
- Tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện kỷ luật lao động, các quy chế quản lý nội bộ. Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với CBCNV;
- Chịu trách nhiệm truyền thông nội bộ các vấn đề liên quan đến nhân sự để phát triển văn hóa doanh nghiệp;
- Hỗ trợ các bộ phận khác trong việc quản lý nhân sự, công tác đào tạo nhân viên, cách thức tuyển dụng nhân sự... ;

• **Phòng Đầu tư**

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT/Ban Giám đốc ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực Quản lý đầu tư, xúc tiến đầu tư. Phòng đầu tư có nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Lên kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hiệu quả các hoạt động đầu tư của Công ty;
- Làm việc với các đơn vị, phòng ban khác trong Công ty để hoàn thành các công việc HĐQT đề ra;
- Chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ quản lý kinh tế, tài chính, chế độ báo cáo của Công ty;
- Mọi hoạt động của Phòng Đầu tư phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

• **Phòng Kinh doanh**

Đây là bộ phận hết sức quan trọng, đóng vai trò chủ chốt trong Công ty, giúp việc cho HĐQT/BGĐ ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh doanh – xuất nhập khẩu, nhiệm vụ cụ thể:

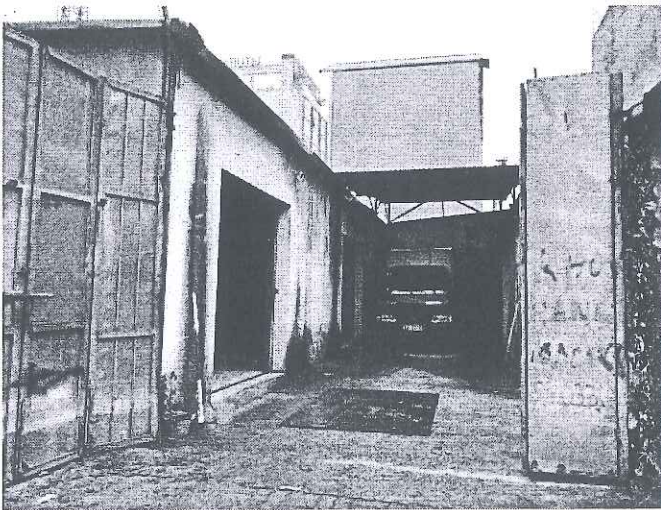
- Đảm bảo đầu vào và đầu ra của Công ty, tiếp cận và nghiên cứu thị trường, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường cũng như thu hút khách hàng mới;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh, tính giá và lập hợp đồng với khách hàng;

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện của các phòng ban, kho vận, đảm bảo xuất nhập hàng, giao hàng đúng thời hạn theo đơn hàng đã cam kết với khách hàng và kịp thời đề xuất những phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả nhất;
- Quản lý kho, phương tiện vận tải và chịu trách nhiệm vận chuyển sản phẩm cho khách hàng;
- Lập và phân bổ kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm cho Công ty, hàng quý và hàng tháng cho việc xuất nhập và lưu kho hàng hóa;
- Đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác Marketing trong từng thời điểm.

• Kho

Đây là khu vực chứa hàng hóa nhập, chờ xuất, là bộ phận có tầm quan trọng khá lớn với công ty lĩnh vực thương mại. Vì việc nhập hàng số lượng lớn sẽ được mức chiết khấu giá cao hơn từ phía nhà sản xuất, cộng thêm việc tiêu thụ sản phẩm không đều mà mỗi sản phẩm lại có thời điểm tiêu thụ tốt khác nhau, phù hợp với những thị trường và nhóm khách hàng khác nhau. Vì vậy năm 2019, Công ty đã dành một phần tiền thu được từ việc tăng vốn thông qua phát hành cho cổ đông hiện hữu để đầu tư mua đất làm kho hàng.



(Một số hình ảnh kho hàng của Công ty)



4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 19/02/2021

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Trần Đình Thắng	số 426 đường Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, TP Nam Định, Nam Định	162203473	300.000	10
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Số 82 Hưng Yên, phường Quang Trung, TP Nam Định, Nam Định	162016348	150.000	5
3	Hoàng Thu Anh	số 426 đường Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, TP Nam Định, Nam Định	036179008039	150.000	5
Tổng cộng				600.000	20

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng tại ngày 19/02/2021 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập tại thời điểm 19/02/2021

Bảng 3: Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ tại thời điểm ngày 19/02/2021

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Trần Đình Thắng	số 426 đường Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, TP Nam Định, Nam Định	162203473	300.000	10
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Số 82 Hưng Yên, phường Quang Trung, TP Nam Định, Nam Định	162016348	150.000	5
3	Hoàng Thu Anh	số 426 đường Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, TP Nam Định, Nam Định	036179008039	150.000	5
Tổng cộng				600.000	20

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng tại ngày 19/02/2021 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp)

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Theo quy định khoản 3, Điều 120, Luật doanh nghiệp năm 2019 tính đến thời điểm hiện tại, cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

4.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm 19/02/2021

Bảng 4: Cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến thời điểm 19/02/2021

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài			
1	Trong nước	110	3.000.000	100
1.1	Nhà nước	0	0	0
1.2	Tổ chức	0	0	0
1.3	Cá nhân	110	3.000.000	100
2	Nước ngoài	0	0	0
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0
	Tổng cộng	110	3.000.000	100
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông lớn	3	600.000	20
2	Cổ đông khác	107	2.400.000	80
	Tổng cộng	110	3.000.000	100

(Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng tại ngày 19/02/2021 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

5.1. Công ty mẹ

Công ty không có công ty mẹ.

5.2. Công ty con

Công ty không có công ty con.

5.3. Danh sách công ty liên kết

a. Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát

- Mã số doanh nghiệp: 0601043840 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 10/11/2014, thay đổi ĐKKD lần thứ nhất ngày 26/07/2019.
- Địa chỉ: Số 85 Lê Quý Đôn, Phường Thống Nhất, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Vốn điều lệ: 10.000.000.000 đồng; trong đó, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng chiếm 48% vốn góp của chủ sở hữu.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Tư vấn, lập dự án đầu tư các công trình công nghiệp, dân dụng và đường dây tải điện – trạm biến áp đến 35kV
 - + Tư vấn, khảo sát thiết kế xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng và đường dây tải điện - trạm biến áp đến 35kV
 - + Tư vấn, thẩm định chất lượng các dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật thi công các công trình công nghiệp, dân dụng và đường dây tải điện - trạm biến áp đến 35kV
 - + Tư vấn, giám sát kỹ thuật thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và công trình điện đến 35kV
 - + Thi công, ứng dụng các công trình trong ngành điện đến 35kV
 - + Xây dựng dân dụng, công nghiệp và chuyển giao công nghệ.

Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát được thành lập ngày 10/11/2014 với vốn điều lệ 3,8 tỷ đồng bởi 3 cổ đông sáng lập. Sau 5 năm hoạt động và hoàn thành được nhiều dự án, công trình điện chủ yếu tại khu vực các tỉnh Nam Định, Hà Nam..., năm 2019, công ty tăng vốn lên 10 tỷ đồng nhằm mục tiêu thúc đẩy mở rộng hoạt động, nâng cao năng lực để có khả năng đấu thầu những công trình điện lớn hơn, đem lại động lực tăng trưởng lớn cho Công ty và phát triển hệ thống mạng lưới điện trong khu vực.

Dưới đây là một số hình ảnh tại của Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát:

b. Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường (đã không còn là công ty liên kết từ ngày 28/12/2020 do công ty đã thực hiện thoái vốn)

- Mã số doanh nghiệp: 0600495160 do sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 23/01/2009, thay đổi ĐKKD lần thứ 10 ngày 22/01/2020.
- Địa chỉ: Lô 55 đường N2 Cụm Công nghiệp An Xá, Phường Mỹ Xá, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định, Việt Nam.
- Vốn điều lệ: 20.000.000.000 đồng; trong đó, Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng chiếm 49% vốn góp của chủ sở hữu.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

- + Thi công, ứng dụng các công trình trong ngành điện đến 110kV
- + Xây dựng các công trình đường sắt, đường bộ, viễn thông, cấp thoát nước...
- + Xây dựng nhà.
- + Vận tải.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh, sản phẩm chính của Công ty

Từ khi thành lập đến nay, hoạt động kinh doanh chính mang lại doanh thu, lợi nhuận cho Thịnh Vượng là Bán buôn văn phòng phẩm với mẫu mã, chất lượng và giá thành đa dạng từ hàng loạt các thương hiệu văn phòng phẩm nổi tiếng và chủ yếu là phân phối số lượng lớn

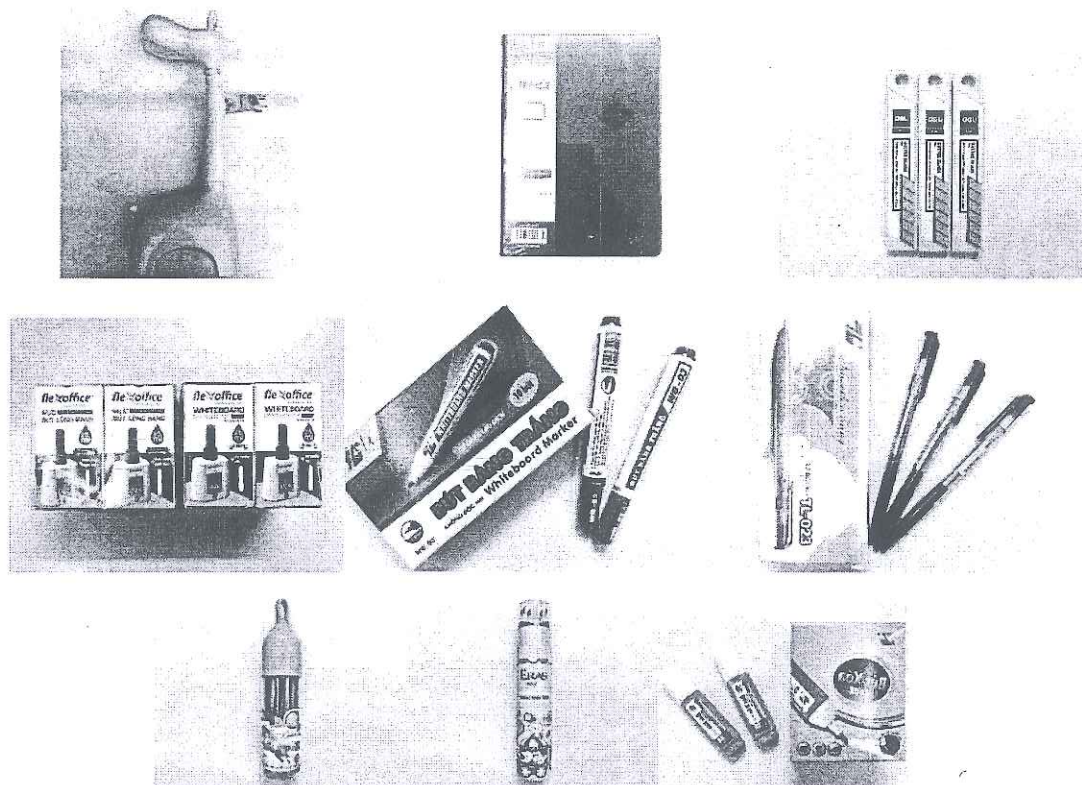
Năm 2016, công ty định chuyên hướng mở rộng ngành nghề kinh doanh và kinh doanh thêm lĩnh vực xây lắp đường dây và trạm biến áp điện. Năm 2017-2018, có triển khai thêm hoạt động này nhưng mang lại doanh thu không đáng kể. Do hạn chế về vốn điều lệ, hồ sơ năng lực chưa đủ để đấu thầu nhiều dự án nên Công ty chưa thành công trong việc phát triển mũi nhọn này. Do đó năm 2019, ban lãnh đạo Công ty đã quyết định tăng vốn và đầu tư vào 02 công ty liên kết là Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát và Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ & xây lắp điện Thiên Trường để đi sâu vào lĩnh vực này.

Năm 2019, Công ty bắt đầu triển khai kinh doanh thêm các mặt hàng tiêu dùng nhanh như đồ uống (bia, nước ngọt, nước giải khát...) và thiết bị điện. Từ năm 2020, Công ty kinh doanh thêm các mặt hàng bánh kẹo.

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Dưới đây là mặt hàng được Công ty phân phối:

- *Văn phòng phẩm*: Các mặt hàng như sách, vở, giấy của Hồng Hà, Bãi Bằng; bút và dụng cụ học sinh Thiên Long, ERAS, Deli;....



Hình ảnh một số mặt hàng văn phòng phẩm

- *Hàng tiêu dùng*: Các nhóm hàng đồ uống của Tribeco, Compact, Vinacafe Biên Hòa; Các nhóm hàng bánh kẹo, bim bim của Orion;...

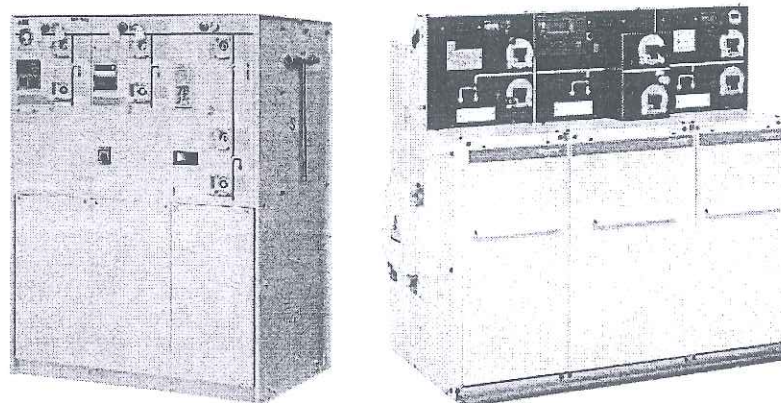


Hình ảnh một số mặt hàng đồ uống



Hình ảnh một số mặt hàng bánh kẹo, bim bim

- Thiết bị điện: Tủ điện trung thế 24kv, 630A, 20kA/1s



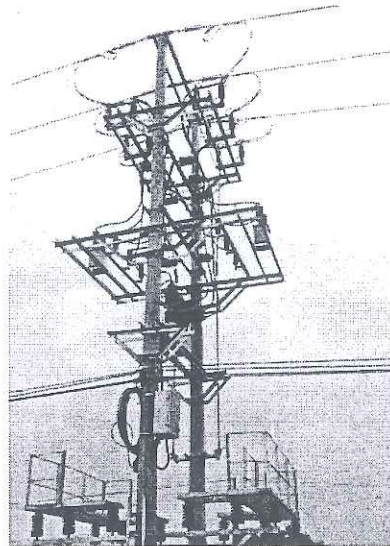
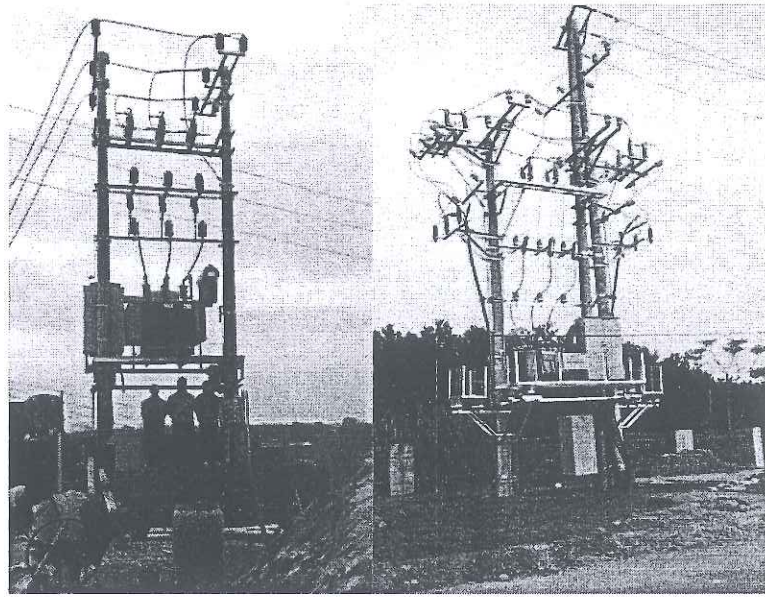
Hình ảnh mặt hàng thiết bị điện

- Hoạt động Xây lắp:

+ Năm 2017 - 2018: Công trình “Xuất tuyến 22kV lộ 467 trạm 110kV Bắc Việt Trì chống quá tải cho lưới điện 22kV thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ” trị giá 6,19 tỷ đồng.

+ Năm 2020:

- Công trình “Cải tạo, nâng cấp, giảm tổn thất điện năng và đáp ứng nhu cầu phát triển phụ tải các TBA phân phối khu vực trung tâm huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh” trị giá 2,83 tỷ đồng.
- Công trình “Cải tạo, nâng cấp ĐZ 22kv lộ 475 E3.13 tạo mạch vòng lộ 471, 475 E3.13” trị giá 4,07 tỷ đồng.
- Công trình “Sửa chữa ĐZ 0,4kV sau các TBA Hồng Tiến 2,4,7; Quất Lâm 1,2,3; Giao Lâm 3,4; Giao Hà 1,2,3 – Điện lực Giao Thủy” trị giá 1,83 tỷ đồng.



Hình ảnh một số công trình xây lắp điện

Với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty đã và đang từng bước khẳng định thương hiệu và uy tín của mình trong lĩnh vực kinh doanh thiết bị văn phòng phẩm, thương mại nhiều sản phẩm khác khi mang đến cho đối tác và khách hàng những sản phẩm chất lượng tốt, thương hiệu xuất xứ rõ ràng đầy đủ, phù hợp với giá cả hợp lý nhất phục vụ nhu cầu của các khách hàng, các cửa hàng, các doanh nghiệp. Công ty cam kết luôn đồng hành để cùng phát triển với khách hàng.

6.2. Cơ cấu doanh thu thuần, lợi nhuận gộp

Với thế mạnh về nguồn hàng hóa đầu vào, lịch sử kinh doanh lâu năm và uy tín trên thị trường, Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng ngày càng đẩy mạnh và phát triển hoạt động thương mại, cung ứng ngày càng đa dạng sản phẩm số lượng lớn. Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh như sau:

Bảng 5: Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019, 2020

Chi tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu thuần bán hàng hóa và thành phẩm	53.989.078.969	100	77.973.305.941	90,80
- Văn phòng phẩm	47.002.450.447	87,06	42.025.925.097	48,94
- Hàng tiêu dùng	3.446.601.510	6,38	35.947.380.844	41,86
- Thiết bị điện	3.540.027.012	6,56	-	-
Doanh thu thuần xây lắp	-	-	7.898.599.986	9,20
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	53.989.078.969	100	85.871.905.927	100

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

Doanh thu thuần năm 2020 đạt 85,87 tỷ, tăng trưởng 59,05% so với mức 53,99 tỷ năm 2019. Để có sự tăng trưởng vượt trội này, công ty không chỉ phát huy tốt mảng kinh doanh văn phòng phẩm, mà đồng thời phát triển kinh doanh mảng hàng tiêu dùng và xây lắp điện. Năm 2020 công ty đã đẩy mạnh vào việc bán hàng và tìm kiếm các nhà cung cấp mới cho mảng kinh doanh hàng tiêu dùng, đặc biệt là với nhóm hàng bánh kẹo các loại từ thương hiệu Orion.

Cơ cấu doanh thu: Mặt hàng chính đem lại doanh thu cho Công ty là Văn phòng phẩm vẫn luôn chiếm tỷ trọng cao nhất trên cơ cấu doanh thu thuần, năm 2020 tỷ trọng mặt hàng này đạt 48,94%, giảm mạnh 38,12% so với mức 87,06% năm 2019. Nguyên nhân là do sự tăng trưởng nhanh doanh thu của hàng tiêu dùng, còn về giá trị tuyệt đối, doanh thu văn phòng phẩm năm 2020 cũng giảm 5 tỷ đồng so với năm 2019 do ảnh hưởng dịch Covid-19 khiến học sinh và văn phòng có thời gian nghỉ cách ly.

Với hàng tiêu dùng, tỷ trọng doanh thu phát sinh từ năm 2019 ở mức 6,38% và đã tăng lên 41,86%, doanh thu tăng từ 3,4 tỷ lên 35,9 tỷ (gấp hơn 10 lần) nhờ việc đã triển khai kinh doanh nhóm hàng bánh kẹo các loại thương hiệu Orion từ quý III năm 2020. Thịnh Vượng đã tận dụng thành công lợi thế của việc có trong tay hơn 2000 nhà phân phối, đáp ứng yêu cầu của các nhà cung cấp lớn về hàng tiêu dùng, do đó khi bắt tay vào triển khai mặt hàng mới này, Công ty đã có khả năng đem về lượng doanh thu lớn, tăng mạnh theo các năm.

Năm 2019, tỷ trọng doanh thu mảng thiết bị điện là 6,56% nhưng sang năm 2020 chỉ chiếm 0% do trong năm 2020 công ty không tìm kiếm được đơn hàng mới.

Năm 2019, tỷ trọng doanh thu xây lắp điện là 0% tuy nhiên đã tăng mạnh trở lại năm 2020 chiếm 9,20% khi Thịnh Vượng làm thầu phụ cho các dự án xây lắp điện tại Thiên Trường và Hoàng Phát.

Bảng 6: Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019, 2020

Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
Lợi nhuận gộp bán hàng hóa và thành phẩm	2.400.535.359	4,45	803.604.467	0,94
- Văn phòng phẩm	1.579.034.597	2,92	700.860.895	0,82
- Hàng tiêu dùng	68.932.030	0,13	102.743.572	0,12
- Thiết bị điện	752.568.732	1,39	-	-
Lợi nhuận gộp xây lắp	-	-	887.950.495	1,03
Lợi nhuận gộp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.400.535.359	4,45	1.691.554.962	1,97

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

Về lợi nhuận gộp bán hàng hóa và thành phẩm: Trong năm 2020, việc chịu ảnh hưởng của đại dịch và các đợt giãn cách xã hội, tạm đóng cửa trường học trong thời gian ngắn khiến ảnh hưởng đến nền kinh tế, đặc biệt đến ngành giáo dục và hoạt động văn phòng, nhu cầu văn phòng phẩm giảm cộng thêm áp lực cạnh tranh khiến công ty phải giảm giá bán, dẫn đến tỷ suất lợi nhuận gộp bán hàng hóa và thành phẩm trên doanh thu thuần giảm từ 4,45% xuống 0,94%, lợi nhuận gộp giảm từ 2,4 tỷ đồng năm 2019 xuống chỉ còn 0,8 tỷ đồng năm 2020. Mặc dù tăng trưởng doanh thu gấp hơn 10 lần, lợi nhuận gộp từ hàng tiêu dùng vẫn ở mức thấp do công ty tập trung mở rộng thị phần trong khu vực nên cạnh tranh giá bán. Tỷ trọng lợi nhuận trên doanh thu thuần của các sản phẩm nhìn chung đều giảm, vì tăng trưởng lợi nhuận không theo kịp tốc độ tăng trưởng doanh thu bởi khó khăn chung từ tình hình kinh tế - xã hội đợt dịch.

Về lợi nhuận gộp hoạt động xây lắp: năm 2020 công ty thúc đẩy mảng xây lắp lắp điện nên đã tạo được lợi nhuận từ mảng này là 888 triệu đồng.

6.3. Sản phẩm đầu vào

6.3.1. Sản phẩm đầu vào chính

Sản phẩm chính mà Công ty nhập vào là các loại văn phòng phẩm với chủng loại và số lượng rất lớn từ nhiều thương hiệu khác nhau. Ngoài ra, Công ty còn kinh doanh một số mặt hàng khác như: đồ uống (bia, nước ngọt, nước giải khát...), bánh kẹo, thiết bị điện... Việc đa dạng hóa sản phẩm là việc hết sức quan trọng giúp nâng cao năng lực kinh doanh, tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận. Hoạt động trong lĩnh vực của mình nhiều năm, nên Thịnh Vượng hiện đang là đại lý lớn đáng tin cậy và liên tục được khen thưởng thành tích tốt từ những thương hiệu tên tuổi Công ty đang phân phối sản phẩm.

Bảng 7: Các sản phẩm, thương hiệu đầu vào chính

STT	Thương hiệu	Sản phẩm
1	Hồng Hà	Bút, giấy vở, sổ, dụng cụ học sinh, đồ dùng VP, balo túi cặp...
2	Thiên Long	Bút, đồ dùng VP, dụng cụ học sinh
3	Deli	Bút, đồ dùng VP, dụng cụ học sinh
4	M&G	Bút các loại
5	PEFC	Giấy in, giấy photocopy...
6	ERAS	Bút, dụng cụ học sinh
7	Giấy Bãi Bằng	Giấy photocopy, giấy in..
8	Bitex	Máy tính casio học sinh, văn phòng
9	Tribeco	Đồ uống
10	Compact	Đồ uống
11	Vinacafe Biên Hòa	Đồ uống
12	Compact	Thiết bị điện
13	Orion	Hàng tiêu dùng (Bánh, kẹo, bim bim...)

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

6.3.2. Sự ổn định của nguồn cung cấp

Công ty đã và đang ký hợp đồng mua trực tiếp từ các đơn vị sản xuất hoặc thương mại, là các nhà cung cấp truyền thống có uy tín, do vậy không những đảm bảo về chất lượng mà còn cạnh tranh về giá cả. Mặc dù có sự biến động chung của thị trường trong nước nhưng trong thời gian qua, Công ty vẫn duy trì được nguồn đầu vào với mức biến động giá nằm trong ngưỡng cho phép. Chính vì vậy năm 2020 vừa qua Công ty đã hoàn thành mức doanh thu thương mại ổn định và vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận đã đề ra.

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Bảng 8: Danh sách một số nhà cung cấp đầu vào cho Công ty

STT	Nhà cung cấp	Sản phẩm cung cấp
1	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Linh Nhạn	Giấy
2	Công ty TNHH Đoàn Hưng	Giấy
3	Công ty TNHH dịch vụ Tân Đàm Gia	Giấy
4	Công ty TNHH MTV TMDV Tân Lực Miền Bắc	Văn phòng phẩm
5	Công ty TNHH Thương mại Long Á	Văn phòng phẩm
6	Công ty cổ phần văn phòng phẩm Hồng Hà	Vở, dụng cụ học sinh
7	Công ty cổ phần đầu tư Tân An Dương	Giấy
8	Công ty cổ phần sản xuất và thương mại P.P	Giấy
9	Công ty TNHH thương mại - dịch vụ và vận tải Thái Ngân	Đồ uống
10	Công ty TNHH sản xuất và thương mại TPG	Vật tư

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

6.4. Chi phí

Bảng 9: Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020	
		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ/ DTT (%)
1	Giá vốn	51.588.543.610	95,55	84.180.350.965	98,02
	- Văn phòng phẩm	45.423.415.850	84,13	41.325.064.202	48,12
	- Hàng tiêu dùng	3.377.669.480	6,26	35.844.637.272	41,74
	- Thiết bị điện	2.787.458.280	5,16	-	-
	- Giá vốn hoạt động xây lắp	-	-	7.010.649.491	8,16
2	Chi phí bán hàng	1.279.881.684	2,37	1.237.728.019	1,44
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	600.411.961	1,11	748.927.705	0,87
4	Chi phí tài chính	559.604.479	1,04	520.742.905	0,61
	Tổng chi phí	54.028.441.734	100,07	86.687.749.594	100,94

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

Năm 2020, mặc dù phải chịu rất nhiều ảnh hưởng từ đại dịch và các đợt giãn cách xã hội nhưng công ty vẫn giữ được các chỉ phí ở mức ổn định. Giá vốn hàng bán của công ty năm 2020 là 84,18 tỷ đồng tăng gấp 1,6 lần (cũng tương đương mức tăng doanh thu) so với năm 2019. Tuy rằng trong năm có nhiều đợt giãn cách nhưng công ty vẫn duy trì tốt hoạt động kinh doanh nên các chi phí này hầu như không biến động, chỉ có chi phí quản lý tăng gần 149 triệu đồng hầu hết đến từ tăng chi phí lương nhân viên quản lý (do 2020 công ty đã có bộ máy quản trị, quản lý đầy đủ hơn). Tuy nhiên, nếu so với doanh thu thuần của năm 2020 thì đây vẫn là những con số khả quan khi đều giảm tỷ trọng, cụ thể là chi phí bán hàng giảm từ 2,37% xuống 1,44%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm từ 1,11% xuống 0,87% nhờ chiến lược đúng đắn trong khâu quản lý, luân phiên cho nhân sự làm việc tại công ty và làm việc từ xa để vừa đảm bảo giãn cách xã hội mùa dịch vừa đảm bảo việc kinh doanh không bị gián đoạn. Việc giảm sử dụng tiền vay ngân hàng trong năm giúp giảm đáng kể chi phí lãi vay và chỉ còn 0,61%.

6.5. Trình độ công nghệ

Để đảm bảo quá trình làm việc với chất lượng ổn định, Công ty CP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng luôn chú trọng đầu tư vào các máy móc, thiết bị công nghệ tại văn phòng cũng như kho hàng hóa trong điều kiện cho phép để phục vụ tốt nhất cho quá trình sản xuất kinh doanh.

6.6. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Hoạt động nghiên cứu và phát triển của Công ty là hoạt động thường xuyên và được lãnh đạo chú trọng, thể hiện qua:

- Liên tục phân tích nhu cầu, liên hệ các thương hiệu lớn để tìm kiếm sản phẩm mới chất lượng tốt đưa tới khách hàng.
- Xây dựng mô hình quản trị kinh doanh phù hợp với định hướng chiến lược.
- Nghiên cứu, cải tiến nâng cấp trang thiết bị phù hợp với quy trình kinh doanh, lưu trữ và nâng cao năng suất, liên tục đổi mới công nghệ, tạo sự khác biệt về đảm bảo chất lượng sản phẩm, phần đầu hạ giá thành sản phẩm.
- Xây dựng các quy trình chuẩn xử lý đảm bảo vệ sinh bảo vệ môi trường cũng như an toàn lao động, đặc biệt đáp ứng đủ tiêu chuẩn phòng chống cháy nổ.
- Triển khai và duy trì việc thực hiện mô hình quản trị nhân lực chuẩn để nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo ra môi trường làm việc tốt hơn, nâng cao năng suất lao động.

6.7. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

Để chất lượng sản phẩm đầu vào đạt các tiêu chí chất lượng chuẩn hãng đã công bố và đảm bảo tính ổn định, Công ty CP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng hiểu rõ tầm quan trọng của việc xây dựng và duy trì quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm mang tính chuẩn tắc. Vì thế, hệ thống quản lý chất lượng được thiết lập với các tiêu chuẩn cơ bản theo từng loại sản phẩm. Ngoài ra, tùy từng trường hợp, nếu khách hàng có yêu cầu sẽ có thể có thêm các thông số chất lượng, thông tin nguồn gốc xuất xứ sản phẩm...

6.8. Hoạt động Marketing

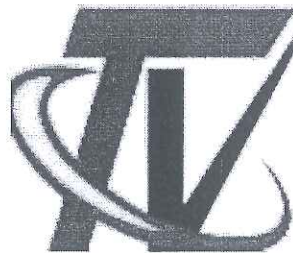
Là Công ty hoạt động trong lĩnh vực thương mại, đặc biệt lại kinh doanh thiết bị văn phòng phẩm và hàng tiêu dùng, nên hình thức marketing tốt nhất của Công ty chính là ở sự khẳng định và cam kết về chất lượng sản phẩm và tiến độ giao hàng kèm theo nhiều ưu đãi về giá thành. Vì vậy, trong thời gian qua Công ty đã cung cấp cho khách hàng sản phẩm đảm bảo đúng chất lượng đã được hai bên thống nhất với tính ổn định cao và tiến độ kịp thời, do vậy đã đáp ứng nhu cầu và làm hài lòng khách hàng. Với mục tiêu Uy tín - Chất lượng, Công ty đã tạo dựng được niềm tin và trở thành bạn hàng truyền thống của các khách hàng, không chỉ các doanh nghiệp tại tỉnh, tại Việt Nam mà còn có cả các hộ kinh doanh cá thể, các cá nhân có nhu cầu về sản phẩm của chúng tôi.

Ngoài ra, công ty cũng rất chú trọng đến các hoạt động như:

- Tổ chức điều tra, nắm bắt thị trường, luôn theo sát nhu cầu của khách hàng để đổi mới, tuyển lựa những dòng sản phẩm chất lượng.
- Quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty đến các phương tiện thông tin đại chúng, xây dựng website nhằm thu hút, tìm kiếm bạn hàng và nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng nhu cầu của Công ty.

6.9. Logo Công ty

Logo và nhãn hiệu của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng:



Logo của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng có hình ảnh chữ T và V là viết tắt của Thịnh Vượng – tên công ty – mang ý nghĩa hướng tới sự thành công, hưng thịnh, vượng phát, đó cũng chính là mục tiêu kinh doanh của Công ty. Chữ T và V một màu đỏ một màu xanh là hai màu mực ý nghĩa gắn bó nhất với học sinh, sinh viên, dân văn phòng, được ôm trọn bởi một dải hình bán nguyệt màu đỏ vàng thể hiện khát khao rực lửa chiếm lấy thành công, mặt khác ý nghĩa như đem lại sự ấm áp cho những khách hàng đến với Thịnh Vượng.

Biểu tượng trên được Công ty thống nhất dùng làm nhãn hiệu cho việc quảng bá hình ảnh Công ty, sử dụng trên các ấn phẩm giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ Công ty. Nhãn hiệu riêng nhằm xây dựng thương hiệu Công ty ngày một chuyên nghiệp, tạo sự khác biệt với bất kỳ doanh nghiệp nào khác.

6.10. Các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện

Sản phẩm kinh doanh chính của Công ty là thiết bị văn phòng phẩm, do vậy các khách hàng đầu ra của Công ty chủ yếu là các Công ty cũng hoạt động trong cùng lĩnh vực, những đại lý hoặc cửa hàng bán lẻ. Công ty và khách hàng có thể ký hợp đồng mua bán cụ thể, hoặc một số đơn vị hàng năm sẽ ký hợp đồng nguyên tắc về việc mua bán hàng hóa. Căn cứ vào nhu cầu thực tế phát sinh hàng tuần/tháng, khách hàng sẽ gửi đơn đặt hàng, trong đó quy định rõ số lượng, chủng loại, mẫu mã, thương hiệu, tiến độ giao hàng... Công ty sẽ lên kế hoạch nhập xuất kho, giao hàng cho khách hàng theo đúng các nội dung đã thống nhất tại các đơn hàng và hai bên tiến hành đối chiếu công nợ, xuất hóa đơn từng lần hoặc cộng dồn nhiều lần.

Dưới đây là danh sách hợp đồng lớn đã và đang thực hiện tại Công ty (doanh số mua hàng trên 1 tỷ đồng/năm).

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Bảng 10: Danh sách các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện tại Công ty

STT	Tên Hợp đồng	Tên đối tác	Trị giá Hợp đồng (Đơn vị: Triệu đồng)	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Giá trị thực hiện năm 2020 (Đơn vị: Triệu đồng)
1	Hợp đồng nguyên tắc	Công ty TNHH thương mại và sản xuất Anh Kiệt	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2019-2021	Văn phòng phẩm	3.504,84
2	Hợp đồng nguyên tắc	Công ty TNHH thương mại Sao Nam	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2020-2021	Văn phòng phẩm	1.065,46
3	Hợp đồng nguyên tắc	Công ty TNHH văn phòng phẩm TBH	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2019-2021	Văn phòng phẩm	3.539,67
4	Hợp đồng nguyên tắc	Công Ty Cổ Phần Nadeco	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2019-2021	Văn phòng phẩm	1.341,10
5	Hợp đồng nguyên tắc	Công Ty Cổ Phần Sách Và Thiết Bị Giáo Dục Nam Định	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2020	Văn phòng phẩm	1.004,56
6	Hợp đồng nguyên tắc	Công Ty TNHH Đầu Tư Thương Mại Thịnh An	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2019-2021	Văn phòng phẩm	1.397,10
7	Hợp đồng nguyên tắc	Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ An Bảo Nguyên	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2019-2021	Văn phòng phẩm	5.444,49
8	Hợp đồng nguyên tắc	Công Ty TNHH Thiết Bị Giáo Dục Và Đồ Chơi Hanaco	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2019-2021	Văn phòng phẩm	2.966,30
9	Hợp đồng nguyên tắc	Công ty TNHH Châu Long	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2019-2021	Văn phòng phẩm	1.477,26
10	Hợp đồng nguyên tắc	Công Ty cổ phần Hoa Đạm	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2020-2021	Hàng tiêu dùng	28.512,13
11	Hợp đồng nguyên tắc	Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Hoàng Thiên	Tùy theo nhu cầu từng lần nhập hàng của Bên Mua	2020	Văn phòng phẩm	1.699,83
12	Hợp đồng thầu phụ	Công ty cổ phần Xây lắp Đức Nguyên	2.903,93	2020	Xây lắp điện	2.903,93
13	Hợp đồng thầu phụ	CTCP Thương mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường	3.958,74	2020	Xây lắp điện	3.958,74
14	Hợp đồng thầu phụ	CTCP Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát	1.825,78	2020	Xây lắp điện	1.825,78
		Tổng cộng				60.641,19

(Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

7. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Bảng 11: Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2019-2020

ĐVT: VND

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng/ giảm 2020 so với năm 2019
Tổng tài sản	44.980.048.820	41.882.804.103	(6,89)
Vốn chủ sở hữu	31.500.452.270	33.179.650.935	5,33
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	53.989.078.969	85.871.905.927	59,05
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	2.805.497	1.260.576.887	44832,39
Doanh thu tài chính	42.168.262	2.076.420.554	4824,13
Lợi nhuận khác	1.434.697.021	789.305.533	(44,98)
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.437.502.518	2.049.882.420	42,60
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.144.184.289	1.679.198.665	46,76
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	6,21	5,19	(16,49)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	-	-	-

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

Tổng tài sản Công ty năm 2020 là 41,88 tỷ đồng, giảm 3,1 tỷ đồng, tương đương mức giảm 7,89% so với năm 2019, nguyên nhân chủ yếu đến từ giảm tiền vay ngân hàng hơn 3 tỷ đồng.

Về kết quả của hoạt động kinh doanh: Công ty có sự tăng trưởng cả về chỉ tiêu doanh thu cũng như lợi nhuận sau thuế.

Năm 2020, doanh thu thuần của công ty đạt hơn 85 tỷ tăng trưởng hơn 59,05% so với năm 2019 nhờ tăng mạnh hoạt động bán buôn hàng tiêu dùng.

Doanh thu tài chính năm 2020 tăng 2,03 tỷ đồng (tương ứng mức tăng gấp hơn 49 lần) so với năm 2019 chủ yếu do việc chuyển nhượng 980.000 cổ phần Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường với giá 11,7 tỷ đồng (giá vốn 9,8 tỷ đồng), phát sinh lợi nhuận từ việc bán khoản đầu tư là 1,9 tỷ đồng. Ngoài ra, doanh thu tài chính đến từ khoản chiết khấu thanh toán xấp xỉ 168 triệu đồng.

Năm 2019, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Công ty nhìn chung không cao mà chủ yếu từ lợi nhuận khác. Do đặc thù hoạt động kinh doanh của công ty chủ yếu là thương mại bán buôn các mặt hàng văn phòng phẩm và hàng tiêu dùng khác nên giá bán chênh lệch không

nhiều với giá vốn mà các hãng thường áp giá cho từng sản phẩm, nguồn lợi thu được đa phần đến từ các khoản khuyến mại, chiết khấu thương mại sau bán hàng (thường từ 3-5% doanh số, đạt được các mức cao hơn sẽ được chiết khấu nhiều hơn) và các khoản hỗ trợ thương mại từ các nhà cung cấp (hỗ trợ chi phí vận tải, thường dựa trên doanh số nhà phân phối dưới tại các buổi Hội nghị khách hàng); phần thu nhập này được hạch toán vào thu nhập khác.

Năm 2020, lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 0,71 tỷ đồng, tuy nhiên lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh tăng mạnh (đạt hơn 1,2 tỷ đồng) do có doanh thu tài chính từ nghiệp vụ chuyển nhượng cổ phần của CTCP Thương mại dịch vụ và Xây lắp điện Thiên Trường.

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 1,68 tỷ đồng tăng mạnh so với năm 2019 là 1,14 tỷ đồng đạt tỷ lệ tăng trưởng hơn 46,76%.

7.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

7.2.1. Những nhân tố thuận lợi

- Về thị trường: Năm 2020, trước những ảnh hưởng lớn của đại dịch Covid-19, không chỉ Việt Nam mà đối với tất cả các quốc gia trên thế giới đều phải hứng chịu ảnh hưởng không nhỏ đối với nền kinh tế. Tuy nhiên, nhờ những bước đi sáng tạo và kịp thời của Đảng, Chính phủ Việt Nam cho nên khi cả thế giới đã và đang đối mặt với tăng trưởng âm về kinh tế thì Việt Nam vẫn phát triển kinh tế đạt mức tăng 2,91% so với năm trước, là một trong 10 quốc gia trên thế giới đạt được tăng trưởng dương năm 2020.

Đối với khu vực dịch vụ, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giảm 1,2% trong 6 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ năm trước, nhưng sau đó đã phục hồi rõ rệt với tốc độ tăng 6 tháng cuối năm đạt 6,2%, đưa lĩnh vực thương mại trong nước cả năm tăng 2,6%. Tốc độ tăng trưởng của ngành Bán buôn và bán lẻ tăng 5,53% so với năm trước, đóng góp 0,61 điểm phần trăm.

Sự ổn định của hệ thống chính trị, pháp luật, chính sách của một quốc gia có ảnh hưởng nhiều đến sự ổn định và phát triển của các ngành kinh tế nói chung và ngành công nghiệp văn phòng phẩm nói riêng. Đối với một nước có nền chính trị ổn định như Việt Nam thì môi trường giáo dục, việc làm đều phát triển, dẫn đến việc kinh doanh của các công ty văn phòng phẩm cũng rất tốt.

- Về bộ máy và công tác quản lý: Bộ máy quản lý của Công ty ổn định và luôn có sự tập trung, nhất trí với nhau trong công tác điều hành. Các vị trí chủ chốt đều đã gắn bó với Công ty trong nhiều năm, đều có chuyên môn cao, có uy tín và kinh nghiệm lâu năm trong ngành.

- Uy tín và thương hiệu: Chính sách nhất quán, sản phẩm chất lượng ổn định và trách nhiệm đối với khách hàng cho đến tận sản phẩm đầu ra của họ đã tạo lập nên thương hiệu của Thịnh Vượng. Dù có những giai đoạn khó khăn nhưng Công ty luôn đảm bảo được tiến độ, chất lượng và số lượng đã cam kết với khách hàng, đồng hành để cùng phát triển với khách hàng.

7.2.2. Những nhân tố khó khăn

- Khó khăn về tình hình thế giới: Dịch bệnh do virus Covid-19 khiến thay đổi hoàn toàn thói quen sinh hoạt, làm việc, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến vấn đề tiêu dùng toàn cầu, vấn đề giao thương giữa các quốc gia. Giá dầu, giá vàng cũng như tỷ giá biến động khôn lường. Rất nhiều yếu tố cho thấy nền kinh tế thế giới đang rơi vào khủng hoảng. Những biến cố trên ảnh hưởng rất lớn, có thể làm giảm khả năng tiêu thụ sản phẩm văn phòng phẩm và sẽ mất thời gian tương đối để kinh tế bình ổn trở lại, dịch bệnh được kiểm soát và phòng chữa.

- Không phải là doanh nghiệp tiên phong nên sẽ mất thời gian để chiếm được thị phần, đặt mục tiêu tăng trưởng doanh số.

- Quy mô Công ty chưa thực sự đủ lớn, nguồn vốn chưa đủ lực để mở rộng thị trường trọng yếu cũng như mở rộng loại hình kinh doanh. Tính chất của thương mại văn phòng phẩm là yêu cầu kho rộng, số lượng hàng nhập về theo lô lớn, phải có chiết khấu cao để thu hút hệ thống đại lý tiêu thụ tốt.

- Việc đầu tư vào ngành xây lắp điện sẽ cần nguồn lực tài chính lớn, để đấu thầu được những dự án trọng điểm đem về doanh thu lợi nhuận cao cần hồ sơ năng lực tốt, Thịnh Vượng lại mới đầu tư mảng này thời gian gần đây. Vì thế Công ty mới chọn phương án đầu tư vào doanh nghiệp xây lắp điện đã có hồ sơ năng lực tốt, kinh nghiệm và khả năng thực hiện các dự án rất hiệu quả, xác định theo hướng nhận thầu phụ cho các công trình xây lắp điện của đơn vị khác.

- Vốn đầu tư đang được xem là thách thức lớn nhất cho ngành điện hiện nay. Theo quy định, hạn mức cho vay của ngân hàng đối với các dự án đầu tư ngành điện không quá 25% tổng vốn đầu tư. Đây chính là “vòng kim cô” đối với ngành điện, đến nay vẫn chưa được tháo gỡ.

8. Vị thế của công ty trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Các cổ đông sáng lập Công ty là những người có thế mạnh về lĩnh vực thương mại, có uy tín trong thị trường văn phòng phẩm của tỉnh cũng như khu vực. Tính đến nay, Công ty đã có một hệ thống khách hàng thân thiết là các doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm cùng ngành, những cửa hàng, siêu thị, đại lý nhỏ về văn phòng phẩm, đồ uống, bánh kẹo... Số lượng nhà phân phối dưới của Thịnh Vượng là khoảng 2000 nhà phân phối lớn nhỏ, khẳng định vị thế hàng đầu tại thành phố Nam Định. Nhờ đó, việc định hướng phát triển thương mại bán buôn các mặt hàng khác như hàng tiêu dùng (đồ uống, bánh kẹo, mì gói...) tận dụng kênh phân phối sẵn có sẽ giúp Thịnh Vượng có tiềm năng tăng trưởng doanh thu – lợi nhuận rất tốt trong tương lai.

Với đội ngũ lãnh đạo rất có tâm, có tầm, thể hiện qua những việc: cho Công ty mượn tài sản làm văn phòng, kho hàng, sử dụng tiền vốn cá nhân hỗ trợ Công ty khi gặp vấn đề về tài chính – dòng tiền, liên tục nghiên cứu các dòng sản phẩm mới chất lượng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Mọi vấn đề của nhân sự trong Thịnh Vượng luôn được ban lãnh đạo sát sao, chia sẻ và giúp đỡ khiến tinh thần làm việc và sự tin nhiệm lãnh đạo là rất cao từ phía tất cả mọi thành viên.

Công ty cũng triển khai và áp dụng những quy trình kiểm tra để luôn đảm bảo quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm ngay từ khâu nhập hàng vào, tới khâu xuất hàng ra và kiểm soát lại trước khi xuất kho để vận chuyển tới khách hàng. Do vậy các sản phẩm mang chất lượng ổn định cao hơn, được các bạn hàng, đối tác lâu năm tuyệt đối tin tưởng. Đây chính là điểm khác biệt vượt trội so với các doanh nghiệp cùng ngành có cùng quy mô.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành văn phòng phẩm và xây lắp điện tại Việt Nam

Tiềm năng thị trường văn phòng phẩm: Cùng với sự phát triển kinh tế trong những năm qua, nhu cầu về hàng hóa cũng tăng theo, nhất là đối với các mặt hàng tiêu dùng, đồ gia dụng. Nhu cầu về các sản phẩm phục vụ cho ngành giáo dục và văn phòng cũng không nằm ngoài sự phát triển đó. Khối lượng đồ dùng văn phòng phẩm được tiêu thụ rất mạnh. Ngoài ra, tốc độ phát triển của ngành giáo dục và thu nhập của người dân ngày càng được cải thiện nên nhu cầu về sản phẩm ngành còn tăng. Một con số cũng nói lên nhu cầu sử dụng các sản phẩm văn phòng tại nước ta có xu hướng tăng lên đó là thị trường này mỗi năm đều tăng giá trung bình 15%/ năm, đặc biệt như các đồ dùng thiết yếu như sổ, sách, vở, bút tăng đến 20%. Chỉ có sách giáo khoa là tăng 10%/ năm.

Thị trường kinh doanh văn phòng phẩm đầy tiềm năng nhưng cạnh tranh khốc liệt. Bên cạnh các cửa hàng, đại lý văn phòng phẩm mới bắt đầu thâm nhập thị trường, nhiều cửa hàng cũ đã đầu tư mở rộng mặt bằng kinh doanh, sửa sang lại quầy hàng, tăng cường chủng loại, đa dạng mẫu mã hàng hóa... để tăng tính cạnh tranh so với đối thủ. Để thu hút khách hàng, các cửa hàng văn phòng phẩm thường xuyên cập nhật tin tức văn phòng phẩm liên tục, phải hết sức chú trọng đến chất lượng sản phẩm và cung cách phục vụ sao cho khách hàng hài lòng nhất có thể. Các sản phẩm văn phòng phẩm phong phú về chủng loại và mẫu mã để đáp ứng nhu cầu ngày một đa dạng của khách hàng. Tính cạnh tranh cũng là động lực giúp thị trường văn phòng phẩm không ngừng tăng trưởng, là miếng bánh rất lớn để Thịnh Vượng có thể chiếm lấy thị phần.

Tốc độ và tiềm năng tăng trưởng hàng tiêu dùng nhanh: Theo báo cáo của Fitch Solutions, chi tiêu của các hộ gia đình sẽ đạt 9,6% trong năm 2021. Đây là con số ấn tượng so với mức 7,1% trong năm 2019, và tăng gấp nhiều lần so với mức 0,5% trong năm 2020. Nỗ lực đẩy lùi dịch bệnh của chính phủ, cải thiện cơ hội việc làm cùng chính sách kích thích kinh tế đã đóng góp một phần không nhỏ cho sự hồi phục nền kinh tế nhanh chóng của Việt Nam.

Thuận lợi đối với Hàng tiêu dùng nhanh tới từ sự thay đổi thói quen tiêu dùng: Chi tiêu ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) cho tiêu dùng tại nhà ghi nhận tăng trưởng đột biến trong 6 tháng đầu năm 2020, đặc biệt trong tháng 3 và tháng 4, chủ yếu do ảnh hưởng của lệnh giãn cách xã hội. Cụ thể, tại khu vực thành thị 4 thành phố (bao gồm TP.HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ), tăng trưởng giá trị FMCG nửa đầu năm đạt 15%, cao hơn gấp đôi mức của cả năm 2019, trong đó tháng 3 và tháng 4 đóng góp lớn nhất, lần lượt đạt 31% và 22%, vượt xa con số khoảng 10% vào tháng 2, tháng 5 và tháng 6. Khu vực nông thôn ghi nhận cũng mức tăng trưởng đột biến nhưng tốc độ thấp hơn với 20% vào giai đoạn tháng 3 – 4 vừa qua.

8.3. So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành

Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh thương mại các sản phẩm văn phòng phẩm. So sánh với các doanh nghiệp trong cùng ngành thương mại văn phòng phẩm qua bảng sau:

Bảng 12: So sánh Công ty với các doanh nghiệp cùng ngành

Chỉ tiêu	Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng (HNX) – mã BED	Công ty Cổ phần Hồng Hà Việt Nam (UPCOM) – mã PHH	Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long (HOSE) – mã TLG	Công ty cổ phần Sách và thiết bị Bình Định (HNX) – mã BDB
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	30	30	200	777,94	11,26
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh (tỷ đồng)	85,87	76,85	507,32	2.684,55	53,99
Lợi nhuận sau thuế năm (tỷ đồng)	1,67	7,53	38,66	239,85	1,37
ROE (%)	5,19	18,10	11,77	13,49	10,28
ROA (%)	3,87	14,61	4,59	10,14	7,85

(Nguồn: Tổng hợp từ BCTC đã kiểm toán của các công ty năm 2020)

Năm 2020 công ty vẫn giữ mức vốn là 30 tỷ đồng từ năm 2019. Mặc dù doanh thu và lợi nhuận không lớn, các chỉ số về hiệu quả sử dụng vốn, tài sản là ROE và ROA cho thấy về cơ bản việc sử dụng vốn của Công ty hợp lý và hiệu quả.

Với việc mở rộng kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng nhanh bên cạnh mặt hàng cốt lõi văn phòng phẩm, Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận khá cao, trong tương lai sẽ phát triển mạnh mẽ hơn nữa, hoạt động kinh doanh cũng như các chỉ số tài chính sẽ có thể vượt xa mức trung bình các doanh nghiệp cùng ngành, trở thành một trong những doanh nghiệp chất lượng, hiệu quả như BED, TLG và hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trên thị trường tài chính.

8.4. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

8.4.1. Định hướng phát triển của Công ty

- Về quản trị doanh nghiệp:
 - Xây dựng Thịnh Vượng trở thành doanh nghiệp có cơ cấu quản trị điều hành, môi trường làm việc chuyên nghiệp.
 - Đào tạo phát triển quản trị nguồn nhân lực chiến lược; Nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển tài năng của người lao động, có chế độ đãi ngộ xứng đáng cả về vật chất và tinh thần cho toàn thể cán bộ công nhân viên.
- Về công tác nhập – xuất hàng hóa:
 - Giám sát chặt chẽ quy trình nhập – xuất hàng hóa; Tăng cường hơn nữa công tác kiểm soát, quản lý chất lượng sản phẩm; Nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ để đảm bảo tính ổn định của chất lượng sản phẩm, nâng cao tốc độ vận chuyển hàng hóa;
 - Tiếp tục triển khai khuyến khích mọi thành viên trong Công ty phát huy tinh thần cải tiến, tiết giảm hao phí, coi đây là một trong những biện pháp quan trọng để giảm giá thành sản phẩm đầu ra, nâng cao hiệu quả kinh doanh;
 - Nghiên cứu kế hoạch đầu tư mở rộng danh sách thương hiệu phân phối nhằm tăng năng lực cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của thị trường.
- Về công tác quản lý tài chính:
 - Công tác quản lý tài chính gắn chặt với hoạt động bán hàng và thu hồi công nợ nên cần tiếp tục sàng lọc, lựa chọn khách hàng, đảm bảo an toàn và tăng vòng quay của đồng vốn;
 - Tổ chức thu hồi công nợ mềm dẻo nhưng phải quyết liệt để giảm thiểu thiệt hại về tài chính trong khâu bán hàng;
 - Quản trị tốt nhất hoạt động cung ứng hàng hóa và dịch vụ đầu vào, phù hợp với sự biến động của thị trường đầu ra, dự trữ hàng hóa, nguyên vật liệu ở mức độ hợp lý, tránh để tồn kho ứ đọng làm giảm hiệu quả sử dụng vốn.
- Về công tác thị trường, hoạt động Marketing:
 - Đặc biệt quan tâm và làm tốt công tác điều tra, nắm bắt thị trường; Tổ chức mạng lưới bám sát và nắm bắt thị trường để có các quyết sách tối ưu trong sản xuất kinh doanh;
 - Theo sát khách hàng, hợp tác giải quyết triệt để những vấn đề vướng mắc phát sinh sau bán hàng; biến chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng trở thành hoạt động marketing thiết thực và sâu sắc nhất;
 - Đảm bảo cung cấp những sản phẩm nguồn gốc rõ ràng với chất lượng tốt nhất, phù hợp nhất, giá cả hợp lý nhất, cách thức phục vụ chuyên nghiệp nhất nhằm thỏa mãn và làm hài lòng cho các khách hàng, luôn đồng hành và phát triển cùng với khách hàng.
- Về công tác tiêu thụ sản phẩm:
 - Coi công tác tiêu thụ sản phẩm là nhiệm vụ trọng tâm quyết định đến sự tồn tại và phát triển của Công ty;
 - Tiếp tục củng cố và xây dựng mạng lưới tiêu thụ trong phạm vi cả nước, tập trung vào các khu vực chính vẫn là tỉnh Nam Định và các tỉnh miền Bắc lân cận.

- Đào tạo nâng cao tính chuyên nghiệp cho đội ngũ bán hàng và bộ phận làm công tác thị trường;
- Xây dựng chính sách giá cả, chính sách bán hàng hợp lý, mềm dẻo. Đặc biệt chú trọng vào những khách hàng truyền thống, gắn bó lâu dài, giữ được uy tín trong thanh toán với Công ty.

8.4.2. Đánh giá về sự phù hợp với định hướng phát triển của ngành

Với triển vọng lạc quan của ngành, cùng định hướng phát triển ngành văn phòng phẩm, hàng tiêu dùng cũng như xây lắp điện, tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế có thể thấy định hướng của Công ty tương đối phù hợp với định hướng phát triển ngành và chính sách của Nhà nước. Nếu không có những diễn biến bất thường gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty thì kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch phát triển mà Công ty đề ra là có tính khả thi cao và có thể đảm bảo được mức chi trả cổ tức ổn định trong thời gian tới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Cơ cấu lao động của Công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, do vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên làm việc hiệu quả, chuyên nghiệp và năng động. Tại thời điểm ngày 31/12/2020 số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 21 người. Chi tiết cụ thể như sau:

Bảng 13: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

Loại lao động	Số lượng (người)	% (Tỷ lệ)
Phân loại theo đối tượng lao động	21	100
Hội đồng quản trị/ Ban giám đốc	5	23.81
Khối kinh doanh	12	57.14
Khối văn phòng	4	19.05
Phân theo giới tính	21	100
Nam	6	28.57
Nữ	15	71.43
Phân theo trình độ học vấn	21	100
Trình độ đại học và trên đại học	7	33.33
Trình độ cao đẳng, trung cấp	10	47.62
Đối tượng khác	4	19.05

(Nguồn: Công ty CP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

9.2. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 48h/tuần. Khối văn phòng và các bộ phận phụ trợ thuộc khối kinh doanh - bán hàng làm việc theo giờ hành chính. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật lao động.

- Điều kiện làm việc: Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc; mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, sạch sẽ, thoáng mát và đầy đủ trang thiết bị tiện nghi, hiện đại. Người lao động khi làm việc tại công ty được trang bị đầy đủ: đồng phục công ty, các trang thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động sử dụng trong quá trình vận chuyển hàng hóa, bày bán sản phẩm. Được đào tạo về quy trình vận hành máy móc trang thiết bị, các biện pháp đảm bảo an toàn, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi nhập kho và đưa sản phẩm vào danh mục bán hàng.

9.3. Chính sách tuyển dụng

- Việc cơ cấu tổ chức, sắp xếp bộ máy sao cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được ban lãnh đạo quan tâm thực hiện. Công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành công khai, thận trọng và đúng quy trình; cán bộ quản lý đương nhiệm và được bổ nhiệm mới trong năm đều có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên lợi ích của cá nhân. Việc sắp xếp lao động trong các bộ phận luôn được rà soát tỉ mỉ, ưu tiên lựa chọn người lao động có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng tốt và có tâm với công việc.

- Công tác tuyển dụng mới lao động cũng được thực hiện công khai và có tiêu chí tuyển dụng rõ ràng.

9.4. Chính sách đào tạo

- Công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho các cán bộ quản lý, chuyên viên và các nhân viên kinh doanh luôn được Công ty quan tâm thực hiện, việc tổ chức thi kiểm tra lý thuyết và kỹ năng cho công nhân trong năm đã gần như gắn với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: đào tạo tại chỗ, tổ chức các seminar huấn luyện... Kết quả sau mỗi khóa học được báo cáo đầy đủ ngay để ban lãnh đạo Công ty đánh giá hiệu quả.

- Công ty thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức huấn luyện, đào tạo về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ công nhân viên.

9.5. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào vị trí công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương, sản lượng sản xuất và hiệu quả kinh doanh trong tháng của Công ty. Hàng tháng, tiền lương được chi trả vào ngày cuối cùng của tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng quý, hàng năm

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

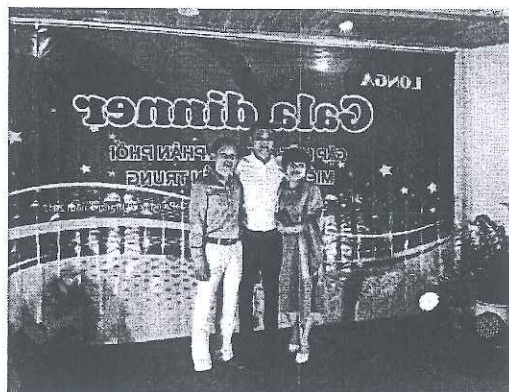
- Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức Công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ..., tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho Cán bộ công nhân viên.

- Thu nhập bình quân của CBNV Công ty như sau:

Năm 2018: 5.638.000 đồng/người/tháng.

Năm 2019: 4.740.000 đồng/người/tháng.

Năm 2020: 4.015.000 đồng/người/tháng. (Do có khoảng thời gian cách ly làm việc từ xa và trong năm có 3 nhân sự nữ nghỉ thai sản nên lương trung bình giảm)



Hoạt động Gala Dinner và Hội nghị khách hàng

10. Chính sách cổ tức

Cổ tức là mối quan tâm hàng đầu của các nhà đầu tư, người góp vốn vào Công ty. Căn cứ theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty tiến hành trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Khi trả cổ tức, Công ty vẫn phải đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Tính đến hết ngày 31/12/2020, do lợi nhuận phát sinh ít và đang trong quá trình phát triển quy mô nên Công ty chưa thực hiện đợt trả cổ tức nào cho cổ đông.

11. Tình hình hoạt động tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam.

11.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc theo quy định tại thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, được quy định tại Thông tư số 203/2009/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2009 và được điều chỉnh sửa đổi bổ sung theo quy định tại thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Bảng 14: Thời gian khấu hao tài sản cố định

Tài sản	Thời gian khấu hao
Phương tiện vận tải	08 năm

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn. Tính đến thời điểm 31/12/2020, Công ty không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào đối với Ngân hàng, các nhà cung cấp.

11.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước. Công ty không có khoản nợ thuế hay các khoản phải nộp nào quá hạn. Công ty có các nghĩa vụ về thuế như sau:

- Thuế giá trị gia tăng: Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.
- Thuế xuất nhập khẩu: Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: Nộp theo thuế suất 20% theo quy định của Nhà nước (trừ đối năm 2020 áp dụng giảm 30% thuế TNDN đối với doanh nghiệp doanh thu cả năm không quá 200 tỷ đồng theo Nghị định 114/2020/NĐ-CP, tức mức thuế suất thuế TNDN là 14%)
- Các loại thuế khác: Nộp theo quy định của nhà nước

11.4. Trích lập các Quỹ theo luật định

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, trước khi phân chia cổ tức cho cổ đông, Công ty phải trích lập các Quỹ theo quy định. Việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm do ĐHCĐ quyết định. Tính đến 31/12/2020, Công ty chưa có kế hoạch thực hiện việc trích lập quỹ.

11.5. Tổng dư nợ vay

Bảng 15: Chi tiết số dư các khoản vay và nợ thuê tài chính của Công ty

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
A	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	8.560.000.000	5.120.000.000
1	Vay ngắn hạn ngân hàng	8.500.000.000	5.000.000.000
	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định (a)	6.000.000.000	5.000.000.000
	Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Nam Định (b)	2.500.000.000	-
2	Vay cá nhân	-	-
3	Vay dài hạn đến hạn trả	60.000.000	120.000.000
	Ngân hàng TMCP Tpbank – Chi nhánh Nam Định (c)	60.000.000	120.000.000
B	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	385.000.000
1	Vay dài hạn ngân hàng	215.000.000	385.000.000
	Ngân hàng TMCP TP bank - Chi nhánh Nam Định (c)	215.000.000	385.000.000
2	Nợ thuê tài chính dài hạn	0	0
	Tổng	8.775.000.000	5.505.000.000

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

a. *Vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định*: Khoản vay được thực hiện theo Hợp đồng cấp tín dụng số 01/2019/HĐTD/10632757 ngày 21/08/2019, hạn mức khoản cấp tín dụng là 8 tỷ đồng; khoản vay sử dụng bổ sung vốn lưu động và được áp dụng lãi suất theo hợp đồng cụ thể; Khoản vay được bảo đảm bởi: Quyền sở hữu đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CM945113, chủ sở hữu: Ông Trần Quý Cường và bà Nguyễn Thị Thanh Hương theo hợp đồng bảo đảm 01/18/VCB.NDI-TC/7827158 ngày 09/07/2018. Mục đích của khoản vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

b. *Vay ngân hàng TMCP Quân đội – chi nhánh Nam Định*: Khoản vay được thực hiện theo hợp đồng tín dụng số 301/2019/HĐTD/NDH/01 ngày 18/07/2019, hạn mức khoản cấp tín dụng là 2.500.000.000 đồng; khoản vay sử dụng bổ sung vốn lưu động và được áp dụng lãi suất theo hợp đồng cụ thể; Khoản vay được bảo đảm bởi tài sản là căn hộ chung cư theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; Số phát hành: CP 222622; Số vào sổ cấp GCN: CS 51111; Cơ quan cấp: Sở tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội; cấp ngày 09/10/2018; Cấp cho: ông Trần Công Thường và bà Đậu Thị Vân Nguyệt, ngày 03/10/2019 chuyển nhượng cho ông Trần Đình Thắng và bà Hoàng Thu Anh.

c. *Vay dài hạn của ngân hàng TMCP TP bank – chi nhánh Nam Định theo 2 hợp đồng sau*:

+ Hợp đồng tín dụng số 301/2019/HĐTD/NDH/01 ngày 18/07/2019, hạn mức khoản cấp tín dụng là 300.000.000 đồng; thời hạn vay 60 tháng; khoản vay sử dụng để bổ sung vốn lưu động và được áp dụng lãi suất 9,6%/năm, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần sau năm đầu tiên. Khoản vay được bảo đảm bởi tài sản là xe Kia Thaco màu xanh, số khung RNHA05KHBL094460; số máy J001448D4CB, Biển kiểm soát 18C-098.42.

+ Hợp đồng tín dụng số 301/2019/HĐTD/NDH/02 ngày 28/10/2020, hạn mức khoản cấp tín dụng là 300.000.000 đồng; thời hạn vay 60 tháng; khoản vay sử dụng bổ sung vốn lưu động và được áp dụng lãi suất 8.1%/năm, lãi suất được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/lần sau năm đầu tiên. Khoản vay được bảo đảm bởi tài sản là xe Thaco Ollin500.E4-CS/TK1, số khung RNHA10FWALC012143; số máy YZ4DA2-40*BD10003082*, Biển kiểm soát 18H-001.49.

11.6. Hàng tồn kho

Bảng 16: Chi tiết giá trị hàng tồn kho

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	% tăng, giảm
Hàng hóa	5.122.274.385	2.193.981.271	(57,17)
Tổng	5.122.274.385	2.193.981.271	(57,17)

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

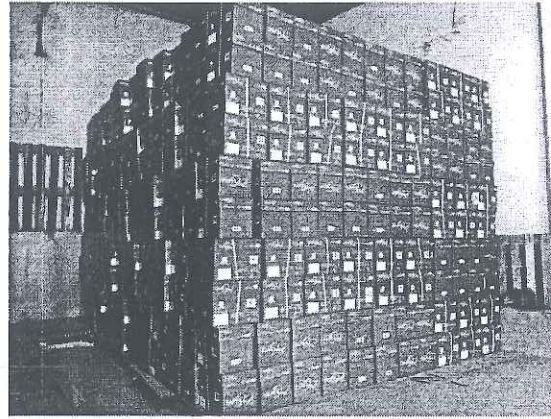
Hàng tồn kho của Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng toàn bộ là hàng hóa cho hoạt động thương mại bán buôn văn phòng phẩm và hàng tiêu dùng. Giá trị hàng tồn kho tại năm 2020 là 2,193 tỷ đồng, giảm 2,928 tỷ đồng (tương đương 57,17%) so với năm 2019 nhờ việc công ty đã đẩy mạnh kinh doanh và xử lý tốt khâu bán hàng.

Công ty không trích lập dự phòng do Giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho do doanh nghiệp tự xác định (là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

doanh bình thường tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng) bằng với giá gốc hàng tồn kho vì gần như toàn bộ hàng tồn kho nhập cuối năm sẽ được bán hết ngay trong tháng 1 năm sau, không có hàng tồn lâu ngày, không phát sinh thêm chi phí cho việc tiêu thụ.

Một số hình ảnh kho hàng hóa của Công ty:



(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

11.7. Tình hình công nợ hiện nay

11.7.1. Các khoản phải thu

Bảng 17: Chi tiết các khoản phải thu

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	% tăng, giảm
Phải thu ngắn hạn	23.898.519.361	28.723.892.163	20,19
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	18.011.877.034	27.271.596.184	51,41
Trả trước cho người bán	5.682.168.585	1.252.273.067	(77,96)
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	
Phải thu khác	204.473.742	200.022.912	(2,18)
Phải thu dài hạn	-	-	
Phải thu dài hạn khác	-	-	
Tổng cộng	23.898.519.361	28.723.892.163	20,19

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

- Phải thu ngắn hạn của Công ty tại ngày 31/12/2020 là 28,723 tỷ đồng, tăng 4,825 tỷ đồng (tương đương mức tăng 20,19%) so với 23,9 tỷ đồng năm 2019. Trong đó:

+ *Phải thu ngắn hạn của khách hàng*: Khoản mục này cuối năm 2020 là 27,272 tỷ đồng, tăng 9,529 tỷ (tương đương mức tăng 51,4%) so với năm 2019 chủ yếu do khoản phải thu bà Trần Thị Hương 11,7 tỷ đồng tiền chuyển nhượng 980.000 cổ phần CTCP Thương mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường. Số tiền này đã được bà Hương thanh toán vào tháng 3 năm 2021.

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Chi tiết theo đối tượng có dư nợ lớn tại 31/12/2020, nội dung phải thu:

Phải thu khách hàng ngắn hạn	Dư nợ tại ngày 31/12/2020	Tăng trong năm	Nội dung phải thu	Thời hạn thanh toán
Bà Trần Thị Hương	11.700.000.000	11.700.000.000	Thu tiền bán cổ phần Thiên Trường	Quý I-2021
Công ty Cổ phần Hoa Đạm	7.762.129.140	7.762.129.140	Thu tiền bán hàng tiêu dùng	Quý II-2021
Công ty TNHH thương mại và sản xuất Anh Kiệt	1.851.923.637	(1.256.683.597)	Thu tiền bán văn phòng phẩm	Quý II-2021
Công Ty TNHH Đầu Tư Thương Mại Thịnh An	407.741.743	160.548.886	Thu tiền bán văn phòng phẩm	Quý I-2021
Cửa hàng Vân Tinh	398.483.140	398.483.140	Thu tiền bán hàng tiêu dùng	Quý I-2021
Công Ty TNHH Thiết Bị Giáo Dục Và Đồ Chơi Hanaco	366.379.537	(174.543.103)	Thu tiền bán văn phòng phẩm	Quý I-2021
Cửa hàng Giang Sơn	311.141.600	311.141.600	Thu tiền bán hàng tiêu dùng	Quý I-2021
Cửa hàng Đức Suốt	299.828.320	299.828.320	Thu tiền bán hàng tiêu dùng	Quý I-2021
Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ An Bảo Nguyên	279.922.720	(1.334.803.058)	Thu tiền bán văn phòng phẩm	Quý I-2021
Tổng	23.377.549.837	17.866.101.328		

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

Đây đều là những đối tác khách hàng uy tín, đáng tin cậy và kinh doanh rất tốt, nhập hàng theo lô lớn, các khoản phải thu lớn trên đa phần đều được các bên trả hết trong 3 tháng đầu năm 2021.

+ *Trả trước cho người bán ngắn hạn:* Khoản mục này ở Công ty năm 2019 lên tới 5.64 tỷ. Sự tăng đột biến này chủ yếu đến từ khoản 5 tỷ đồng trả trước thành 2 đợt cho ông Trần Quý Cường theo hợp đồng đặt cọc để đảm bảo thực hiện việc chuyển nhượng Quyền sử dụng đất ký với ông Trần Quý Cường và bà Nguyễn Thị Thanh Hương (Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, vợ ông Trần Quý Cường) ngày 08/08/2019. Theo hợp đồng này, công ty mua 04 mảnh đất với diện tích 360 m² tại Khu Tái định cư Cầu Vượt – Xã Lộc Hòa nhằm mục đích mua đất làm kho chứa hàng hóa, Tổng giá trị chuyển nhượng là 10 tỷ đồng. Thời hạn thực hiện là 12 tháng. Tuy nhiên, do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 cũng như chính sách cho khách hàng trả chậm khiến khả năng chi trả 5 tỷ còn lại gặp khó khăn, Công ty đã ký phụ lục gia hạn thời gian thực hiện thành 18 tháng (tức ngày 12/02/2021 phải hoàn thành). Thực tế từ năm 2008, Công ty đã mượn 04 mảnh đất này của bà Hương (Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, Cổ đông sáng lập) và

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

ông Cường (chồng bà Hương) để làm kho. Sang đến năm 2020 khoản mục này đã giảm chỉ còn 1,252 tỷ đồng do cuối năm công ty đã thu hồi khoản trả trước này do ông Cường và bà Hương đã đề nghị dừng việc mua bán 04 mảnh đất trên và tiếp tục cho công ty mượn sử dụng để tập trung vốn sản xuất kinh doanh.

- *Phải thu khác*: Phải thu khác tại thời điểm 31/12/2019 là 204,47 triệu đồng và năm 2020 khoản mục này là 200.022 triệu đồng là tiền đặt cọc cho bên CTCP Văn phòng phẩm Hồng Hà để làm nhà phân phối.

11.7.2. Các khoản phải trả

Bảng 18: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị: VND.

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	% tăng, giảm
Nợ ngắn hạn	13.264.596.550	8.318.153.168	(37,29)
Phải trả người bán ngắn hạn	4.591.278.321	2.908.151.184	(36,66)
Người mua trả trước tiền bán ngắn hạn	-	-	-
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	113.318.229	290.001.984	155,92
Phải trả người lao động	-	-	-
Chi phí phải trả ngắn hạn	-	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	-	-	-
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	8.560.000.000	5.120.000.000	(40,19)
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-	-
Nợ dài hạn	215.000.000	385.000.000	79,07
Phải trả người bán dài hạn	-	-	-
Phải trả dài hạn khác	-	-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	215.000.000	385.000.000	79,07
Tổng cộng	13.479.596.550	8.703.153.168	(35,43)

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

- *Phải trả người bán ngắn hạn*: Tại thời điểm 31/12/2019, các khoản phải trả người bán ngắn hạn là 4,59 tỷ đồng và đến 31/12/2020 khoản mục này là 2,9 tỷ, giảm 1,68 tỷ (tương ứng 36,7%) so với cuối năm 2019.

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Chi tiết theo đối tượng có dư nợ lớn:

Phải trả người bán ngắn hạn	Tại ngày 31/12/2020	Tăng trong năm	Nội dung	Thời hạn thanh toán
Công ty cổ phần đầu tư Tân An Dương	979.617.008	193.646.797	Phải trả tiền mua văn phòng phẩm	Quý II/2021
Công ty TNHH Đoàn Hưng	883.225.351	(120.305.889)	Phải trả tiền mua văn phòng phẩm	Quý II/2021
Công ty cổ phần sản xuất và thương mại P.P	181.711.649	(334.616.091)	Phải trả tiền mua văn phòng phẩm	Quý I/2021
Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Linh Nhạn	147.370.100	(478.346.992)	Phải trả tiền mua văn phòng phẩm	Quý II/2021
Công ty TNHH Thương mại Long Á	142.325.866	112.127.771	Phải trả tiền mua văn phòng phẩm	Quý I/2021
Công ty TNHH in thương mại Tuấn Việt	129.030.000	(77.022.000)	Phải trả tiền mua văn phòng phẩm	Quý I/2021
Công ty TNHH Văn hóa Trí Đức Thái Thịnh	113.514.500	(29.815.500)	Phải trả tiền mua văn phòng phẩm	Quý I/2021
Tổng	2.576.794.474	(734.331.904)		

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

11.8. Đầu tư tài chính

Tính đến thời điểm 31/12/2020, Công ty đã thực hiện hoạt động đầu tư tài chính như sau:

Bảng 23: Các khoản đầu tư tài chính

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-
Đầu tư tài chính dài hạn	14.600.000.000	4.800.000.000
Đầu tư vào công ty con	-	-
Đầu tư vào công ty liên kết (*)	14.600.000.000	4.800.000.000
Tổng cộng	14.600.000.000	4.800.000.000

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty)

(*) năm 2019 gồm khoản đầu tư 9,8 tỷ đồng đầu tư mua 49% cổ phần CTCP Thương mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường và 4,8 tỷ đồng đầu tư mua 48% cổ phần CTCP Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát. Năm 2020, công ty đã thoái khoản đầu tư vào CTCP Thương mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường tại ngày 28/12 và chỉ còn lại khoản đầu tư vào Hoàng Phát.

Công ty xác định đầu tư dài hạn vào hai công ty liên kết kể trên và đã xem xét báo cáo tài chính năm 2019, báo cáo tài chính năm 2020 của cả CTCP Thương mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường và CTCP Tư vấn xây dựng điện Hoàng Phát. Kết quả kinh doanh năm 2019 của hai

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

công ty mà Thịnh Vượng đầu tư vào đều có lãi. Do đó Công ty không trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính dài hạn trong kỳ báo cáo năm 2019. Báo cáo tài chính Hoàng Phát năm 2020 có lãi nên Công ty không trích lập dự phòng cho khoản đầu tư tài chính dài hạn cho kỳ báo cáo năm 2020.

11.9. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 19: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,223	4,331
- Hệ số thanh toán nhanh (TS ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,837	4,068
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	29,97	20,78
Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	42,79	26,23
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	13,478	23,012
- Doanh thu thuần/tổng tài sản bình quân	Vòng	1,840	1,977
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,12	1,96
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân*	%	6,21	5,19
Hệ số LNST/ Tổng tài sản bình quân	%	3,90	3,87
Hệ số Lợi nhuận thuần từ HĐKD/DTT	%	0,0052	1,47

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2019, 2020 của Công ty)

12. Tài sản

Bảng 20: Giá trị tài sản cố định của Công ty

-	Danh mục tài sản	31/12/2019			31/12/2020		
		Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	GTCL/NG (%)	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	GTCL/NG (%)
I	Tổng giá trị tài sản cố định hữu hình	1.348.778.182	840.952.585	62,35	1.760.123.636	1.052.727.225	59,81
1	Nhà cửa vật kiến trúc	-	-	-	-	-	-
2	Máy móc thiết bị	-	-	-	-	-	-
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	1.348.778.182	840.952.585	62,35	1.760.123.636	1.052.727.225	59,81
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	-	-	-	-	-	-
5	Tài sản cố định hữu hình khác	-	-	-	-	-	-
II	Tổng giá trị tài sản vô hình	-	-	-	-	-	-
	Tổng cộng	1.348.778.182	840.952.585	62,35	1.760.123.636	1.052.727.225	59,81

(Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

Tài sản cố định năm 2020 tăng 411 triệu đồng (tương đương mức tăng 30,5%) so với năm 2019 do phát sinh việc mua thêm xe tải Thaco Ollin500.E4-CS/TK1, số khung RNHA10FWALC012143; số máy YZ4DA2-40*BD10003082*, Biển kiểm soát 18H-001.49.

Từ khi thành lập, do số vốn còn ít nên Công ty liên tục phải mượn nhà đất của Hội đồng quản trị - cổ đông sáng lập để làm văn phòng trụ sở và kho hàng. Hiện nay, Công ty vẫn đang mượn căn nhà tại địa chỉ 95 Nguyễn Công Trứ, khu đô thị mới Hòa Vượng, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định của ông Trần Đình Thắng (Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, người đại diện theo Pháp luật, cổ đông sáng lập) để làm trụ sở, văn phòng và mượn bốn thửa đất số 21,22,23,29 (Lô 2 thửa 25,26,27,28) tại Khu Tái định cư Cầu Vọt – Xã Lộc Hòa của bà Nguyễn Thị Thanh Hương (Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc, cổ đông sáng lập) để làm kho hàng. Do tính chất gắn kết giữa ông Thắng và bà Hương với Công ty nên việc mượn nhà làm trụ sở và mượn kho hàng trên không phát sinh chi phí, đây cũng là sự hỗ trợ của Hội đồng quản trị - cổ đông sáng lập cho sự phát triển của Công ty.

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

13.1. Kế hoạch doanh thu - lợi nhuận của Công ty giai đoạn 2020-2022

Bảng 21: Kế hoạch doanh thu - lợi nhuận của Công ty – năm 2021

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020 (thực hiện)	Năm 2021 (kế hoạch)	% Tăng/ giảm
1	Vốn điều lệ	30.000	50.000	66,67
2	Doanh thu thuần	85.872	90.000	4.81
3	Lợi nhuận sau thuế	1.679	2.500	48,88
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	1,96	2,78	-
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ (%)	5,60	5,00	-
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến (%)	0	-	-

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng)

HDQT dự kiến trình ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Công ty kế hoạch doanh thu – lợi nhuận như trên.

13.2. Căn cứ thực hiện kế hoạch

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục thực hiện sát sao chiến lược, mục tiêu và định hướng phát triển mà Ban lãnh đạo đã đề ra. Công ty vẫn xác định bên cạnh thương mại văn phòng phẩm là sản phẩm chính thì xây lắp điện và hàng tiêu dùng nhanh sẽ là những sản phẩm mũi nhọn đem lại doanh thu và lợi nhuận lớn cho Công ty những năm tới. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức 2021 được Công ty xây dựng dựa trên các yếu tố sau:

- Năm 2020, Công ty đã ký thêm được hợp đồng phân phối bánh Orion, khiến doanh thu hàng tiêu dùng tăng mạnh hơn 32 tỷ so với năm 2019 và có khả năng sẽ tiếp tục tăng trong thời gian tới, khi các nhà phân phối trước đây xúc tiến việc nhập hàng tiêu dùng từ công ty. Kế hoạch trong năm tới sẽ mở rộng thêm kinh doanh hàng tiêu dùng nhanh khác.

Dự kiến, tỷ trọng doanh thu hàng tiêu dùng nhanh của công ty năm 2021 sẽ tăng trưởng 15-20%, chiếm tỷ trọng 47-50% trên tổng doanh thu (kế hoạch 90 tỷ đồng) và giá vốn sẽ tăng trưởng từ 12-18% (tốc độ tăng trưởng giá vốn sẽ nhỏ hơn tốc độ tăng trưởng doanh thu) do đã có một lượng nhà phân phối ổn định, khả năng bán hàng tốt và nhu cầu tiêu thụ hàng tiêu dùng tăng mạnh sau khi tình hình dịch Covid đã được kiểm soát. Điều này sẽ đem lại lợi nhuận gộp dự kiến từ hàng tiêu dùng nhanh khoảng 1,5-2,5 tỷ đồng.

Đối với văn phòng phẩm, doanh thu năm 2021 dự kiến tăng trưởng khoảng 5-7%, chiếm tỷ trọng 49-50% trên tổng doanh thu, tuy vậy giá bán cũng sẽ tăng nhẹ 1,5-2% giúp lợi nhuận gộp dự kiến năm 2021 đạt khoảng 1,5 tỷ đồng.

Từ đầu năm 2021 đến nay, Thịnh Vượng chưa có hợp đồng xây lắp điện nào, nên mục tiêu đến cuối năm doanh thu mảng xây lắp điện chỉ khoảng 3-4 tỷ đồng, mang lại lợi nhuận khoảng 0,5 tỷ đồng từ mảng này.

Ngoài ra hàng tiêu dùng nhanh và văn phòng phẩm sẽ mang lại nguồn thu nhập khác từ khoản thương doanh số bán hàng trong năm dự kiến khoảng 1,5-1,8 tỷ đồng.

- Công ty vượt qua được giai đoạn khó khăn ban đầu và đã đi vào giai đoạn hoạt động ổn định với doanh thu tốt mảng văn phòng phẩm trong vài năm gần đây.

- Bên cạnh chiến lược chủ chốt nhằm mục tiêu tối ưu hóa lợi nhuận trong giai đoạn này, Công ty sẽ tập trung vào mục tiêu phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo tiền đề cho tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận bền vững.

- Công ty mới thực hiện thành công việc phát hành tăng vốn và mở rộng được quy mô hoạt động, đầu tư thêm lĩnh vực xây lắp điện, điều này sẽ góp phần trong việc tăng trưởng các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty. Năm 2019, tăng trưởng phụ tải vẫn ở mức 9,9% so với 2018, năm 2020 tiếp tục duy trì mở mức cao, đạt doanh thu 7,89 tỷ đồng. Đây là nền tảng vững vàng tạo đà thuận lợi cho kế hoạch sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp trong thời gian tới bởi doanh thu và lợi nhuận từ xây lắp điện có thể rất lớn.

- Công ty đã tạo dựng được thương hiệu, vị thế và uy tín trên thị trường, có hệ thống các khách hàng truyền thống và nhà cung cấp ổn định.

- Kết quả năm 2020, Doanh thu thuần của Công ty đạt 85,87 tỷ đồng, đạt 122,67% so với kế hoạch đề ra trước đó cho năm 2020. Như vậy, ngay cả trong tình hình ảnh hưởng đại dịch, công ty vẫn có khả năng duy trì tăng trưởng, mở rộng thị phần, tiềm năng tăng trưởng còn rất lớn.

* **Về kế hoạch tăng vốn:** Công ty dự kiến kế hoạch tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ (tăng thêm 20 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu) để đầu tư mở rộng kho hàng và bổ sung vốn lưu động, mục đích đảm bảo các điều kiện để trở thành đại lý bán buôn mặt hàng mỹ tôm và một số hàng tiêu dùng nhanh khác. Thời gian tăng vốn dự kiến vào quý III hoặc quý IV năm 2021.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Công ty định hướng phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng giữ vững nền tảng lĩnh vực thương mại văn phòng phẩm, đẩy mạnh mở rộng kinh doanh sang xây lắp điện, hàng tiêu dùng nhanh và đề ra các giải pháp mang tính chiến lược:

➤ Giải pháp trong lĩnh vực tổ chức sản xuất:

+ Tập trung chỉ đạo, tổ chức quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2021;

+ Sắp xếp lao động trong và ngoài hệ thống hợp lý, bố trí nhân sự có trình độ, kinh nghiệm vào các khâu kinh doanh; Thường xuyên tổ chức đào tạo nâng cao trình độ về hạch toán, kiểm soát sản phẩm đầu ra đầu vào, động viên giáo dục về tinh thần, ý thức trách nhiệm để mỗi nhân viên

đều hiểu mình là những vị trí mắt xích quan trọng trong một tập thể đoàn kết, cùng hướng tới một mục tiêu chung;

+ Tiếp tục triển khai và áp dụng triết lý quản lý tốt của trong và ngoài nước; nghiên cứu và cải tiến liên tục để đổi mới công nghệ, tạo sự khác biệt về kiểm tra chất lượng sản phẩm, tốc độ giao hàng và phần đầu hạ giá thành sản phẩm;

+ Đào tạo đội ngũ quản lý có đủ điều kiện về chuyên môn để có thể kiểm soát được chất lượng sản phẩm, theo dõi doanh số theo từng giai đoạn, đảm bảo tính ổn định về chất lượng sản phẩm;

+ Thường xuyên và định kỳ chăm sóc, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị, đảm bảo thiết bị, kho bãi hoạt động ổn định và phát huy công suất cao nhất;

➤ ***Giải pháp trong lĩnh vực kinh doanh:***

+ Cùng cố lực lượng làm công tác thị trường, bổ sung thêm lao động có năng lực cho trụ sở của Công ty tại Nam Định để có thể thường xuyên bám sát và nắm bắt kịp thời biến động của thị trường, nghiên cứu đề xuất hướng đầu tư mở rộng thị trường cho dòng sản phẩm cũ hoặc đầu tư nhập thêm sản phẩm mới đảm bảo tính hấp dẫn, đa dạng trên thị trường;

+ Tiếp tục nâng cao uy tín với khách hàng, củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường và sàng lọc khách hàng;

+ Thường xuyên bám sát khách hàng để nắm bắt chính xác và kịp thời mọi nhu cầu về sản phẩm, tham mưu xây dựng kịp thời kế hoạch nhập hàng hóa và tiêu thụ, tạo thế chủ động trong việc tổ chức kinh doanh của Công ty;

+ Xây dựng chính sách chăm sóc đối với các khách hàng thân thuộc, và chính sách đối với những nhà cung cấp lâu dài.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Danh sách HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
Hội Đồng Quản Trị		
1	Trần Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT, điều hành
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT điều hành
3	Hoàng Thu Anh	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Vũ Ngọc Hoàng	Thành viên HĐQT độc lập
5	Hoàng Thị Hồng	Thành viên HĐQT độc lập
Ban Kiểm soát		
1	Bùi Thuỳ Giang	Trưởng BKS
2	Nguyễn Thị Duyên	Thành viên BKS
3	Trần Thị Thanh Nguyệt	Thành viên BKS
Ban Giám đốc		
1	Trần Đình Thắng	Giám đốc
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Phó giám đốc
Kế toán trưởng		
1	Phùng Thị Tơ	Kế toán trưởng

1. Hội đồng quản trị

1.1. Chủ tịch HĐQT – Ông TRẦN ĐÌNH THẮNG

- Họ và tên: Trần Đình Thắng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/06/1977
- Nơi sinh: Mỹ Hà – Mỹ Lộc – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 426 Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 162203473 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định
Ngày cấp: 09/06/2008
- Điện thoại liên hệ: 0912164357
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1977 đến 2001	Làm tự do	
Từ năm 2001 đến 2003	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ năm 2003 đến 2008	Công ty Cường Hương	Giám đốc
Từ 2008 đến 03/01/2016	CTCP Thương mại Hoàng Anh Thắng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 450.000 cổ phần, chiếm 15% tổng số cổ phần của Công ty.
- o Sở hữu cá nhân: 300.000 cổ phần, chiếm 10% tổng số cổ phần của Công ty.
- o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- o Sở hữu của người có liên quan: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Hoàng Thu Anh	Vợ	150.000	5%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

1.2. Thành viên HĐQT – Bà NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 28/07/1972
- Nơi sinh: Vụ Bản – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 82 Đường Hưng Yên- phường Quang Trung – TP Nam Định- Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 162016348 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định
Ngày cấp: 07/01/2011
- Điện thoại liên hệ: 0855303768
- Trình độ chuyên môn: Cao đẳng thống kê
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1993 đến 2001	Kinh doanh tự do	
Từ năm 2001 đến 2003	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ năm 2003 đến 2008	Công ty Cường Hương	Phó giám đốc
Từ 2008 đến 03/01/2016	CTCP Thương mại Hoàng Anh Thắng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
- o Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty
- o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

1.3. Thành viên HĐQT – Bà HOÀNG THU ANH

- Họ và tên: Hoàng Thu Anh
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 22/04/1979
- Nơi sinh: Yên Khánh – Ý Yên – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 426 Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 036179008039
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 31/10/2019
- Điện thoại liên hệ: 0915606001
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT không điều hành
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng UBND phường Quang Trung
- Quá trình công tác

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2002 đến năm 2012	Trung tâm viễn thông Trục Ninh	Kế toán
Từ 2008 đến 31/12/2015	CTCP Thương mại Hoàng Anh Thăng	Thành viên HĐQT không độc lập
Từ năm 2009 đến năm 2012	Trung tâm viễn thông Trục Ninh	Kế toán
Từ năm 2012 đến nay	UBND phường Quang Trung	Kế toán trưởng
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT không điều hành

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 450.000 cổ phần, chiếm 15% tổng số cổ phần của Công ty.
- o Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
- o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- o Sở hữu của người có liên quan: 300.000 cổ phần, chiếm 10% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Trần Đình Thăng	Chồng	300.000	10%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

1.4. Thành viên HĐQT – Ông VŨ NGỌC HOẰNG

- Họ và tên: Vũ Ngọc Hoảng
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/08/1977
- Nơi sinh: Liên Minh – Vụ Bản- Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Liên Minh – Vụ Bản- Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 036077004577
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 28/06/2017
- Điện thoại liên hệ: 0913582577
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngành Điện - Kỹ sư tự động hóa các xí nghiệp Công nghiệp
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 28/10/2003 đến 29/10/2011	CTCP Xây Lắp Điện Nam Hà	Cán bộ phòng kế hoạch tổng hợp
Từ 30/10/2011 đến 31/05/2015	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thiết Bị Và Xây lắp Điện Thiên Trường	Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp
Từ 01/06/2015 đến 30/11/2018	CTCP Đầu Tư Xây Lắp 3T	Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp
Từ 01/12/2018 đến 30/09/2019	Công ty Cổ Phần Thương Mại dịch Vụ & Xây Lắp Điện Thiên Trường	Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp
Từ 21/02/2020 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT độc lập

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
- o Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
 - Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
 - Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

1.5. Thành viên HĐQT – Bà Hoàng Thị Hồng

- Họ và tên: Hoàng Thị Hồng
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 18/07/1985
- Nơi sinh: Liên Minh – Vụ Bản- Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 42 Phùng Khắc Khoan – TP Nam Định – Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 036185006055
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 27/06/2017
- Điện thoại liên hệ: 0902083779
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên HĐQT độc lập
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/01/2008 đến 31/05/2015	CTCP Đầu tư Thiết Bị Và Xây lắp Điện Thiên Trường	Cán bộ phòng kế hoạch
Từ 01/06/2015 đến 30/07/2019	CTCP Thương Mại dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường	Cán bộ phòng kế hoạch
Từ 21/02/2020 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên HĐQT độc lập

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng cổ sở phần của Công ty.
- o Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
 - Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
 - Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

2. Ban kiểm soát**2.1. Trưởng BKS – Bà BÙI THÙY GIANG**

- Họ và tên: Bùi Thùy Giang
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 03/02/1993
- Nơi sinh: Mỹ Hưng, Mỹ Lộc, Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 036193005169
Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 28/03/2019
- Điện thoại liên hệ: 0832409099
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân cao đẳng kinh tế chuyên ngành Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Trưởng BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 02/2014 đến 04/2017	Công ty TNHH Enter B Nam Định	Kế toán
Từ 05/2017 đến 04/2018	Công ty cổ phần thương mại Hải Tú	Nhân viên kế toán và xuất nhập khẩu
Từ 04/2018 đến 10/2019	Công ty cổ phần Mikamax	Kế toán

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẮP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Từ 21/02/2020 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Trưởng BKS
-----------------------	---	------------

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng cổ sở phần của Công ty.
 - o Sở hữu cá nhân: 300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng cổ sở phần của Công ty
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

2.2. Thành viên BKS – Bà NGUYỄN THỊ DUYÊN

- Họ và tên: Nguyễn Thị Duyên
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 15/06/1983
- Nơi sinh: Hải Anh – Hải Hậu – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 16D Nam Ô 17 Phường Hạ Long – TP Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 162552507 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định
Ngày cấp: 30/03/2012
- Điện thoại liên hệ: 0978353249
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2005 - 2007	Công ty cổ phần Kính Nam Vân	Kế toán tổng hợp
Từ 2007 - 2010	Công ty TNHH Phương Nam	Kế toán tổng hợp
Từ 2010 - 2012	Công ty cổ phần CE Việt Nhật	Kế toán tổng hợp
Từ 2012 - 2014	Công ty TNHH Phương Nam	Kế toán tổng hợp
Từ 2014 - đến 31/01/2020	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Kế toán tổng hợp
Từ 21/02/2020 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên BKS

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 700 cổ phần, chiếm 0,023% tổng cổ sở phần của Công ty.
 - o Sở hữu cá nhân: 200 cổ phần, chiếm 0,007% tổng số cổ phần của Công ty.
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

- o Sở hữu của người có liên quan: 500 cổ phần, chiếm 0,017% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Lê Văn Chương	Chồng	200	0,007%
Nguyễn Thanh Du	Em ruột	100	0,003%
Nguyễn Thị Thảo	Em dâu	200	0,007%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

2.3. Thành viên BKS – Bà TRẦN THỊ THANH NGUYỆT

- Họ và tên: Trần Thị Thanh Nguyệt
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 01/08/1988
- Nơi sinh: Mỹ Phúc – Mỹ Lộc – Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Bảo Lộc – xã Mỹ Phúc - huyện Mỹ Lộc - tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 036188008290
- Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư Ngày cấp: 30/03/2012
- Điện thoại liên hệ: 0943672487
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp nghề May
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Thành viên BKS
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2008 đến 31/12/2015	Nghề tự do	
Từ 01/01/2016 đến 20/02/2020	Văn phòng phẩm Cường Hương	Nhân viên bán hàng
Từ 21/02/2020 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Thành viên BKS

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 500 cổ phần, chiếm 0,017% tổng số cổ phần của Công ty.
- o Sở hữu cá nhân: 300 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần của Công ty.

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 200 cổ phần, chiếm 0,007% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Trần Thị Nga	Em ruột	200	0,007%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

3. Ban Giám đốc

3.1. Giám đốc – Ông TRẦN ĐÌNH THẮNG

(Lý lịch: Xem mục lý lịch Thành viên HĐQT)

3.2. Phó giám đốc – Bà NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

(Lý lịch: Xem mục lý lịch Thành viên HĐQT)

4. Kế toán trưởng – Bà PHÙNG THỊ TƠ

- Họ và tên: Phùng Thị Tô
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 17/06/1992
- Nơi sinh: Giao Hà - Giao Thủy - Nam - Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Xóm 3, Xã Giao Hà, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định
- Chứng minh thư nhân dân số: 163219291 Nơi cấp: CA tỉnh Nam Định
Ngày cấp: 16/01/2010
- Điện thoại liên hệ: 0366793768
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân cao đẳng chuyên ngành kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ chức niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác

Tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 01/04/2013 đến 31/05/2014	CTCP Xây dựng và cơ điện Vạn Lộc	Kế toán viên
Từ tháng 06/2014 đến 12/2015	Làm tự do	
Từ 04/01/2016 đến nay	CTCP Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổ chức niêm yết: 900 cổ phần, chiếm 0,03% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu cá nhân: 500 cổ phần, chiếm 0,017% tổng số cổ phần của Công ty

- o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- o Sở hữu của người có liên quan: 400 cổ phần, chiếm 0,013% tổng số cổ phần của Công ty

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng	Tỷ lệ
Vũ Thị Lan Anh	Chị dâu	200	0,007%
Roãn Văn Kiều	Chồng	200	0,007%

- Các khoản nợ đối với Tổ chức niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổ chức niêm yết: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan với lợi ích Tổ chức niêm yết: Không

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Hiện tại, ông Trần Đình Thắng là Chủ tịch HĐQT đang kiêm chức vụ Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chưa phù hợp với quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP, do đó HĐQT công ty đã soạn tờ trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để thông qua việc bà Nguyễn Thị Thanh Hương nắm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT thay cho ông Trần Đình Thắng, ông Thắng sẽ nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty.

Để tăng cường kế hoạch quản trị công ty, Công ty đã triển khai xây dựng các quy chế quản trị phù hợp với các quy định về quản trị Công ty áp dụng cho công ty đại chúng và Điều lệ Công ty, đồng thời dự kiến chỉnh sửa các văn bản trên và bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát trong kỳ ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đảm bảo đúng quy định theo Luật doanh nghiệp 2020 và Luật chứng khoán 2019. Các quy định nhằm mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của công ty. Quy chế quản trị cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị công ty của Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng. Các nguyên tắc quản trị công ty được công ty xây dựng trong quy chế quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông ;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

6. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ (đối với NNB)	Quan hệ với NNB (đối với người có liên quan)	Số CMT/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Tài khoản LKCK	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Thời gian hạn chế chuyển nhượng - nếu có (đối với cổ đồng chiến lược)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
I	Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người có liên quan										
1	Hội đồng quản trị										
1.1	Trần Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	-	162203473	09/06/2008	CA tỉnh Nam Định	426 Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, Tỉnh Nam Định	-	300.000	10%	-
	Trần Đình Yên	-	Bố đẻ	161039006	28/06/2013	CA tỉnh Nam Định	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định	-	-	-	-
	Trần Thị Ngọc	-	Mẹ đẻ	161038934	16/07/2013	CA tỉnh Nam Định	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

	Hoàng Đình Nười	-	Bố vợ	036050003889	26/08/2019	Cục CS	1 Phạm Văn Nghi, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Thị Lựa	-	Mẹ vợ	160773284	07/05/2015	CA tỉnh Nam Định	3A Tập thể bệnh viện E, đường Lê Hồng Sơn, phường Cửa Bắc, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Trần Thị Lan	-	Chị gái	036175002782	18/01/2017	Cục CS	Thôn cấp tiến xã Mỹ Phúc, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Trần Đình Thanh	-	Em trai	036080003879	08/05/2020	Cục CS	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định	-	-	-	-
	Hoàng Thị Sinh	-	Em dâu	036187006961	14/08/2018	Cục CS	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định	-	-	-	-
	Hoàng Thu Anh	-	Vợ	036179008039	31/10/2019	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	426 Trường Chinh, phường Vị Xuyên, tỉnh Nam Định	-	150.000	5%	-
	Trần Đình Tuấn	-	Con	-	-	-	426 Trường Chinh, phường Vị Xuyên, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Trần Đình Phúc	-	Con	-	-	-	426 Trường Chinh, phường Vị Xuyên, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
1.2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên	-	162016348	07/01/2011	CA tỉnh Nam Định	Số 82 Đường Hưng Yên- phường Quang	-	150.000	5%	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯƠNG

		HĐQT kiểm Phó Giám đốc							Trung – TP Nam Định- Tỉnh Nam Định				
	Trần Quý Cường	-	Chồng	161329305	18/07/2011	CA tỉnh Nam Định	Số 82 Đường Hưng Yên- phường Quang Trung – TP Nam Định- Tỉnh Nam Định	-	-	-	-	-	-
	Trần Minh Trang	-	Con	036195002835	02/02/2018	Cục CS	Số 84 nhà N10-K83, BCPB Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	-	-	-	-	-	-
	Trần Quý Quốc Khánh	-	Con	036203000040	26/05/2017	Cục CS	Số 82 Đường Hưng Yên- phường Quang Trung – TP Nam Định- Tỉnh Nam Định	-	-	-	-	-	-
	Nguyễn Ngọc Triệu	-	Anh trai	036056003404	13/06/2018	Cục CS	P206 - CT4 – ĐT Mỹ Đình 2 TDP 14, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	-	-	-	-
	Nguyễn Thị Kim Thanh	-	Chị gái	023724604	03/12/2015	CA TP Hồ Chí Minh	346/100 Phan Văn Trị, P11, BT, TP. Hồ Chí Minh	-	-	-	-	-	-
	Nguyễn Thanh Hà	-	Anh trai	161830284	15/09/2009	CA tỉnh Nam Định	C2P9 Văn Miếu, TP Nam Định, Nam Định	-	-	-	-	-	-
	Nguyễn Thị Bích Thủy	-	Chị dâu	031162002250	23/06/2016	Cục CS	P206 - CT4 – ĐT Mỹ Đình 2 TDP 14, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	-	-	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

	Nguyễn Thị Mai Hương	-	Chị dâu	162906658	05/05/2005	CA tỉnh Nam Định	449 Trần Hưng Đạo, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
1.3	Hoàng Thu Anh	Thành viên HĐQT	-	036179008039	31/10/2019	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	426 Trường Chinh, phường Vị Xuyên, tỉnh Nam Định	-	150.000	5%	-
	Hoàng Đình Núi	-	Bố đẻ	036050003889	26/08/2019	Cục CS	1 Phạm Văn Nghị, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Thị Lụa	-	Mẹ đẻ	160773284	07/05/2015	CA tỉnh Nam Định	3A Tập thể bệnh viện E, đường Lê Hồng Sơn, phường Cửa Bắc, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Trần Đình Yên	-	Bố chồng	161039006	28/06/2013	CA tỉnh Nam Định	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định	-	-	-	-
	Trần Thị Ngọc	-	Mẹ chồng	161038934	16/07/2013	CA tỉnh Nam Định	Mỹ Hà, Mỹ Lộc, Nam Định	-	-	-	-
	Trần Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	Chồng	162203473	09/06/2008	CA tỉnh Nam Định	426 Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, Tỉnh Nam Định	-	300.000	10%	-
	Trần Đình Tuấn	-	Con	-	-	-	426 Trường Chinh, phường Vị Xuyên, tỉnh Nam Định	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Trần Đình Phúc	-	Con	-	-	-	426 Trường Chinh, phường Vị Xuyên, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
Hoàng Thị Thu Hằng	-	Em gái	162379822	26/06/2009	CA tỉnh Nam Định	3A Tập thể bệnh viện E, đường Lê Hồng Sơn, phường Cửa Bắc, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
Nguyễn Đức Vinh	-	Em rể	027081000028	23/09/2013	Cục CS	325C4 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội	-	-	-	-
Hoàng Phương Linh	-	Em gái	163192784	29/01/2010	CA tỉnh Nam Định	3A Tập thể bệnh viện E, đường Lê Hồng Sơn, phường Cửa Bắc, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	-	-	-	-
Đoàn Quang Huy	-	Em rể	030088003979	18/08/2017	Cục CS	Tổ 12 Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	-	-	-	-
UBND phường Quang Trung	-	Tổ chức bà Thu Anh làm Kế toán trưởng	0600144099	01/02/1999	Chi cục Thuế khu vực Thành phố Nam Định - Mỹ Lộc	160 Hàng Tiễn, Quang Trung, TP. Nam Định, Nam Định	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

1.4	Vũ Ngọc Hoàng	Thành viên HĐQT	-	036077004577	28/06/2017	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Thị Hiền	-	Mẹ đẻ	161392585	08/11/2011	CA tỉnh Nam Định	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
	Hoàng Thị Thanh Cảnh	-	Vợ	162477637	24/07/2003	CA tỉnh Nam Định	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Đức Mạnh	-	Con	-	-	-	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Hoàng Gia Linh	-	Con	-	-	-	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Hoàng Phúc Vinh	-	Con	-	-	-	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Thị Thu Hà	-	Chị gái	162364352	31/08/2010	CA tỉnh Nam Định	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Thị Hồng Gấm	-	Em gái	162477637	23/08/2000	CA tỉnh Nam Định	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

	Vũ Thị Hồng Nhung	-	Em gái	162351527	09/02/2015	CA tỉnh Nam Định	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Văn Lương	-	Em trai	162477648	11/06/2007	CA tỉnh Nam Định	Liên Minh – Vụ Bản – Nam Định	-	-	-	-
1.5	Hoàng Thị Hồng	Thành viên HĐQT	-	036185006055	27/06/2017	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	42 Phùng Khắc Khoan – TP Nam Định – Tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Hoàng Văn Lương	-	Bố đẻ	036064000399	28/09/2015	Cục CS	Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định	-	-	-	-
	Phạm Thị Nhung	-	Mẹ đẻ	036162000420	28/09/2015	Cục CS	Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định	-	-	-	-
	Đình Văn Hào	-	Chồng	162777980	16/01/2007	CA tỉnh Nam Định	Giao Thịnh, Giao Thủy, Nam Định	-	-	-	-
	Đình Thanh Hòa	-	Con	-	-	-	42 Phùng Khắc Khoan – TP Nam Định – Tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Đình Hoàng Sơn	-	Con	-	-	-	42 Phùng Khắc Khoan – TP Nam Định – Tỉnh Nam Định	-	-	-	-
	Đình Thanh Ngọc	-	Con	-	-	-	42 Phùng Khắc Khoan – TP Nam Định – Tỉnh Nam Định	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

	Hoàng Thị Thơm	-	Em gái	163156072	27/02/2009	CA tỉnh Nam Định	Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định	-	-	-
	Hoàng Như Luyện	-	Em trai	036090000525	11/07/2016	Cục CS	Liên Minh, Vụ Bản, Nam Định	-	-	-
2	Ban Kiểm soát									
2.1	Bùi Thùy Giang	Trưởng BKS	-	036193005169	28/03/2019	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	-	300	0,01%
	Bùi Duy Khánh	-	Bố đẻ	036060005353	09/08/2018	Cục CS	Thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	-	-	-
	Đặng Thị Quý	-	Mẹ đẻ	036174004573	06/03/2019	Cục CS	TDP An Hưng, thị trấn Mỹ Lộc, Mỹ Lộc, Nam Định	-	-	-
	Bùi Tuấn Anh	-	Em trai	036094005823	07/08/2018	Cục CS	Thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	-	-	-
2.2	Nguyễn Thị Duyên	Thành viên BKS	-	162552507	30/03/2012	CA tỉnh Nam Định	16D Nam Ô 17 Phường Hạ Long – TP Nam Định	-	200	0,007%
	Lê Thị Tính	-	Mẹ đẻ	161378924	26/10/2011	CA tỉnh Nam Định	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

Lê Thanh Lượng	-	Bố chồng	162593344	24/05/2011	CA tỉnh Nam Định	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	-	-	-	-
Nguyễn Thị Phương	-	Mẹ chồng	160652502	30/09/2013	CA tỉnh Nam Định	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	-	-	-	-
Lê Văn Chương	-	Chồng	162374357	15/03/2013	CA tỉnh Nam Định	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	-	200	0,007%	-
Lê Minh Triết	-	Con	-	-	-	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	-	-	-	-
Lê Đức Bình	-	Con	-	-	-	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	-	-	-	-
Nguyễn Thanh Du	-	Em ruột	162735998	22/08/2012	CA tỉnh Nam Định	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	-	100	0,003%	-
Nguyễn Thị Thảo	-	Em dâu	162928698	06/08/2005	CA tỉnh Nam Định	Hải Anh, Hải Hậu, Nam Định	-	200	0,007%	-
2.3 Trần Thị Thanh Nguyệt	Thành viên BKS	-	036188008290	29/10/2019	Cục Cảnh sát	Thôn Bảo Lộc - xã Mỹ Phúc - huyện Mỹ Lộc- tỉnh Nam Định	-	300	0,01%	-
Trần Văn Luyện	-	Bố đẻ	161040019	16/03/2012	CA tỉnh Nam Định	Mỹ Phúc - Mỹ Lộc - Nam Định	-	-	-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

	Trần Thị Ngân	-	Mẹ đẻ	161388523	09/08/2012	CA tỉnh Nam Định	Mỹ Phúc - Mỹ Lộc - Nam Định	-	-	-	-
	Trần Thị Nga	-	Em ruột	163006606	29/07/2006	CA tỉnh Nam Định	Mỹ Phúc - Mỹ Lộc - Nam Định	-	200	0,007%	-
	Đào Duy Vũ	-	Chồng	162490531	11/06/2012	CA tỉnh Nam Định	Mỹ Phúc - Mỹ Lộc - Nam Định	-	-	-	-
	Đào Hà Linh	-	Con	-	-	-	Mỹ Phúc - Mỹ Lộc - Nam Định	-	-	-	-
	Đào Duy Phúc	-	Con	-	-	-	Mỹ Phúc - Mỹ Lộc - Nam Định	-	-	-	-
3	Ban Giám đốc										
3.1	Trần Đình Thắng	Giám đốc	-	162203473	09/06/2008	CA tỉnh Nam Định	426 Trường Chinh, Phường Vị Xuyên, Tỉnh Nam Định	-	300.000	10%	-
(xem mục I.1.1)											
3.2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Phó Giám đốc	-	162016348	07/01/2011	CA tỉnh Nam Định	Số 82 Đường Hưng Yên- phường Quang Trung – TP Nam Định- Tỉnh Nam Định	-	150.000	5%	-
(xem mục I.1.2)											
4	Kế toán trưởng										

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ XÂY LẬP ĐIỆN THỊNH VƯỢNG

	Phùng Thị Tô	Kế toán trưởng	-	163219291	16/01/2010	CA tỉnh Nam Định	Xóm 3, Xã Giao Hà, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định	-	500	0,017%	-
	Trần Thị Lựa	-	Mẹ đẻ	036163007018	05/11/2019	Cục CS	Giao Hà, Giao Thủy, Nam Định	-	-	-	-
	Roãn Văn Thanh	-	Bố chồng	161337847	30/12/2010	CA tỉnh Nam Định	Giao Hà, Giao Thủy, Nam Định	-	-	-	-
	Bùi Thị Nét	-	Mẹ chồng	160248201	23/03/2011	CA tỉnh Nam Định	Giao Hà, Giao Thủy, Nam Định	-	-	-	-
	Phùng Văn Đệ	-	Anh trai	162777673	10/06/2011	CA tỉnh Nam Định	Giao Hà, Giao Thủy, Nam Định	-	-	-	-
	Phùng Văn Sơn	-	Anh trai	036089000269	14/07/2015	Cục CS	Giao Hà, Giao Thủy, Nam Định	-	-	-	-
	Vũ Thị Lan Anh	-	Chị dâu	034193003214	14/11/2016	Cục CS	Quỳnh Hồng, Quỳnh Phụng, Thái Bình	-	200	0,007%	-
	Roãn Văn Kiều	-	Chồng	163009752	11/11/2006	CA tỉnh Nam Định	Giao Hà, Giao Thủy, Nam Định	-	200	0,007%	-

7. Thống kê các giao dịch giữa công ty với người có liên quan theo quy định

Trong năm, công ty có phát sinh giao dịch với người có liên quan sau đây:

Người có liên quan	Mối quan hệ
Trần Đình Thắng	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc công ty
Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc công ty
Hoàng Thu Anh	Thành viên HĐQT, vợ ông Trần Đình Thắng
Trần Quý Cường	Chồng bà Nguyễn Thị Thanh Hương
CTCP Tư vấn Xây dựng Điện Hoàng Phát	Công ty liên kết
CTCP Thương mại Dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường	Công ty liên kết

Thống kê giao dịch giữa công ty và người có liên quan như sau:

	Năm 2020 VND	Năm 2019 VND
<i>Nhận vốn góp</i>		
Ông Trần Đình Thắng	-	20.000.000.000
Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	-	3.750.000.000
Bà Hoàng Thu Anh	-	1.250.000.000
<i>Mua hàng hóa, dịch vụ</i>		
Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện Hoàng Phát	-	731.970.978
Công ty CP Thương mại Dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường	55.610.280	-
<i>Bán hàng hóa, dịch vụ</i>		
Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện Hoàng Phát	1.659.802.625	-
Công ty CP Thương mại Dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường	3.598.853.790	-
<i>Ứng trước tiền mua kho</i>		
Ông Trần Quý Cường	-	5.000.000.000
<i>Nhận tiền hoàn ứng mua kho</i>		
Ông Trần Quý Cường	5.000.000.000	-
<i>Nhận lại tiền cho vay ngắn hạn</i>		
Nguyễn Thị Thanh Hương	-	3.300.000.000
<i>Vay ngắn hạn</i>		
Nguyễn Thị Thanh Hương	13.940.000.000	5.400.000.000
<i>Trả tiền vay ngắn hạn</i>		
Nguyễn Thị Thanh Hương	13.940.000.000	5.400.000.000

Giao dịch với bên liên quan đã được điều chỉnh so với BCTC đã kiểm toán năm 2020 như sau:

- Bỏ khoản mục “góp vốn vào công ty liên kết” do công ty không trực tiếp góp vốn mà mua cổ phần của CTCP Tư vấn Xây dựng điện Hoàng Phát và CTCP Thương mại Dịch vụ & Xây lắp điện Thiên Trường từ các cá nhân không phải người có liên quan.
- Điều chỉnh khoản mục “trả tiền” ông Trần Quý Cường thành “Nhận tiền hoàn ứng mua kho” từ ông Trần Quý Cường số tiền 5.000.000.000 đồng do tại BCTC đã kiểm toán công ty đã viết nhằm nghiệp vụ. Bản chất đây là khoản ông Cường trả lại tiền Thịnh Vượng đặt cọc mua kho do ông Cường và bà Hương đề nghị hủy hợp đồng.

Số dư với các bên có liên quan

	31/12/2020	31/12/2019
	VND	VND
<i>Phải trả thương mại</i>		
Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện Hoàng Phát	-	30.209.708
<i>Phải thu về ứng trước tiền mua kho cho nhà cung cấp</i>		
Ông Trần Quý Cường	-	5.000.000.000
<i>Vốn cổ phần</i>		
Công ty CP Thương mại Dịch vụ và Xây lắp điện Thiên Trường	-	9.800.000.000
Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện Hoàng Phát	4.800.000.000	4.800.000.000
<i>Phải thu thương mại</i>		
Công ty CP Thương mại Dịch vụ và Xây lắp điện Thiên Trường		361.269.446
Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện Hoàng Phát	2.797.205	-

III. CAM KẾT

Các thông tin trên do Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Xây lắp điện Thịnh Vượng cung cấp và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của Bản công bố thông tin này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Đình Thắng

PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2. Phụ lục II: Điều lệ công ty
3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

